



CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý THÔNG BÁO TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Trụ sở chính: KCN Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên

Mã số doanh nghiệp: 0900222647 do Sở KH&ĐT Tỉnh Hưng Yên cấp đăng ký lần đầu ngày 20/02/2004

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Việt Ý xin trân trọng thông báo và kính mời các Quý Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

I. Thời gian, địa điểm họp và thành phần tham dự:

- Thời gian họp: **08h00 ngày 14 tháng 05 năm 2020**
- Địa điểm họp: **Hội trường Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý
KCN Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên**
- Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 (ngày 18/03/2020). Cổ đông không thể đến dự đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự và việc ủy quyền phải được lập thành văn bản (theo mẫu của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý).

II. Nội dung Đại hội:

1. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
3. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty.
4. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty.
5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
6. Thông qua việc tổ chức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại các đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý.
7. Bầu kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025.
8. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty về việc chi trả chi phí cho HĐQT, BKS năm 2019 và phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020.
9. Thông qua báo cáo về tình hình đầu tư dự án năm 2019 và tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017.
10. Thông qua tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT Kiểm Tổng giám đốc Công ty.
11. Thông qua các hợp đồng giao dịch với các bên liên quan.
12. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
13. Các vấn đề khác có liên quan thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

III. Tài liệu phục vụ Đại hội:

Tài liệu liên quan đến những nội dung nêu trên được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty (<http://www.vis.com.vn>) từ ngày 29/04/2020.

Rất mong sự hiện diện của các Quý Cổ đông để Đại hội diễn ra thành công tốt đẹp.

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự với Bộ phận Quản lý cổ đông của Công ty trước ngày **13/05/2020** theo các phương thức liên lạc sau:

Điện thoại: (84.221) 394 2427 * Fax: (84.221) 394 2226.

Quý cổ đông có thắc mắc hoặc cần biết thêm thông tin vui lòng liên hệ với Công ty theo địa chỉ sau:

Bà Nguyễn Thị Thảo - Đại diện Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty CP Thép Việt - Ý

Điện thoại: (84.221) 394 2427 * Fax: (84.221) 394 2226.

Trân trọng thông báo và kính mời!.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP VIỆT - Ý**

DỰ THẢO



**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**

Hung Yên, tháng 05 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý

Thời gian: 8h00' ngày 14 tháng 05 năm 2020

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, KCN Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

TT	Nội dung	Thời gian	Điều hành
1	- Đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ); - Kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu, thẻ biểu quyết; Phiếu bầu cử - Văn nghệ.	8h00' ÷ 8h30'	Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	- Chào cờ, khai mạc cuộc họp ĐHCĐ; - Giới thiệu Đoàn chủ tịch	8h30' ÷ 8h40'	Ban tổ chức
3	- Cử Ban thư ký Đại hội, ban kiểm phiếu (biểu quyết thông qua)	8h40' ÷ 8h45'	Chủ tọa
4	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	8h45' ÷ 8h50'	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
5	- Thông qua chương trình và nội dung họp (biểu quyết thông qua); - Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động ĐHCĐ (biểu quyết thông qua).	8h50' ÷ 9h00'	Chủ tọa
6	Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc	9h00' ÷ 9h20'	Chủ tọa
7	Tờ trình về việc báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019	9h20' ÷ 9h30'	Chủ tọa
8	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty	9h30' ÷ 9h45'	Chủ tọa
9	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty	9h45' ÷ 9h55'	Ban kiểm soát
10	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty	9h55' ÷ 10h00'	Chủ tọa
11	Thông qua việc bổ sung hình thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại các đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý vào quy chế Quản trị nội bộ công ty	10h00' ÷ 10h05'	Chủ tọa
12	Bầu kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025	10h05' ÷ 10h15'	Ban kiểm phiếu
13	Nghỉ giải lao, văn nghệ và kiểm phiếu	10h15' ÷ 10h30'	Ban tổ chức
14	Báo cáo của HĐQT Công ty về việc chi trả chi phí cho HĐQT, BKS năm 2019 và phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020	10h30' ÷ 10h40'	Chủ tọa
15	Tờ trình về việc báo cáo về tình hình các dự án đầu tư năm 2019 và tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017	10h40' ÷ 10h50'	Chủ tọa
16	Tờ trình về việc thực hiện hợp đồng giao dịch với các bên liên quan	10h50' ÷ 10h55'	Chủ tọa
17	Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT Kiểm Tổng giám đốc Công ty	10h55' ÷ 11h00'	Chủ tọa
18	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020	11h00' ÷ 11h05'	Ban kiểm soát
19	Cổ đông phát biểu ý kiến, Ban chủ tọa trả lời đóng góp ý kiến của cổ đông	11h05' ÷ 11h15'	Chủ tọa
20	Cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các chương trình Nghị sự của Đại hội	11h15' ÷ 11h20'	Ban tổ chức
21	Nghỉ giải lao tại chỗ; kiểm phiếu biểu quyết	11h20' ÷ 11h30'	Ban tổ chức
22	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS; Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung nghị sự tại ĐH	11h30' ÷ 11h35'	Ban kiểm phiếu
23	- Mời thành viên HĐQT, BKS mới ra mắt	11h35' ÷ 11h45'	Ban tổ chức
24	- Tặng quà chia tay TVHDQT cũ		
25	Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020	11h45' ÷ 11h55'	Ban thư ký
26	Bế mạc cuộc họp ĐHCĐ, chào cờ	11h55' ÷ 12h00'	Ban tổ chức

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

QUY CHẾ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý

Để hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý (sau đây gọi tắt là “Công ty”);
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

II. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong Hội trường, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Quyền của Cổ đông tham dự:

- Các cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu cổ phần của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 18/03/2020 đều có quyền dự họp.
- Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc uỷ quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty;
- Các cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền tham dự của cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký ngay tại Đại hội và sau đó có quyền tham gia biểu quyết, nhưng hiệu lực các quyền biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của Cổ đông tham dự:

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế làm việc này và chấp hành sự điều hành của Chủ tọa Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Tự túc kinh phí đi lại, ăn ở trong thời gian Đại hội.

IV. TIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI

1. **Điều kiện tiến hành Đại hội:** Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số

cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Các hình thức biểu quyết tại ĐHĐCĐ: Cổ đông có quyền tham dự, phát biểu và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp trong cuộc họp ĐHĐCĐ, hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu biểu quyết từ xa.

3. Biểu quyết trực tiếp tại ĐHĐCĐ: Cổ đông/Đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác) bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội đối với các nội dung: thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội, Chương trình nghị sự ĐHĐCĐ, Quy chế tổ chức và hoạt động ĐHĐCĐ, Quy chế bầu Bầu kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thông qua danh sách đề cử, ứng cử, Biên bản ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nội dung khác theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông *không đồng ý* hoặc *có kiến khác* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

4. Biểu quyết các nội dung nghị sự tại ĐHĐCĐ: Cổ đông /Đại diện cổ đông biểu quyết các nội dung nghị sự tại ĐHĐCĐ bằng Phiếu biểu quyết được Ban tổ chức ĐHĐCĐ phát cho cổ đông tại cuộc họp;

5. Bỏ phiếu từ xa: Các cổ đông không thể tham dự ĐHĐCĐ có thể gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Công ty chậm nhất một (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp này, Trưởng ban kiểm phiếu của ĐHĐCĐ có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó tại cuộc họp ĐHĐCĐ. *Phiếu biểu quyết từ xa* được Công ty gửi trực tiếp đến từng cổ đông và đăng tải cùng với các tài liệu liên quan đến nội dung họp ĐHĐCĐ tại website công ty: www.vis.com.vn

6. Thẻ lệ biểu quyết

5.1. 01 (một) cổ phần phổ thông tương ứng với 01 (một) quyền biểu quyết. Tại ngày chốt danh sách cổ đông (18/03/2020), tổng số cổ phần của Công ty là 73.830.393 (Bảy mươi ba triệu, tám trăm ba mươi ngàn, ba trăm chín ba) cổ phần phổ thông.

5.2. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ chấp thuận:

- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị;

5.3. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ chấp thuận:

- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị;

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc;

- Báo cáo hoạt động giám sát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát;

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;

- Tờ trình chi trả chi phí cho HĐQT, BKS năm 2019 và phương án tiền lương, thù lao năm 2020;

- Thông qua việc bổ sung hình thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại các đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý vào quy chế Quản trị nội bộ công ty.

- Báo cáo về tình hình các dự án đầu tư năm 2019 và phương án sử dụng vốn thu được từ

đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017;

- Tờ trình phê duyệt giao dịch với các bên liên quan;
- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử và Quy chế bầu thay thế thành viên HĐQT và kiểm soát viên;
- Tờ trình phê duyệt chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.
- Và các vấn đề khác theo Điều lệ Công ty quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội.

V. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.
4. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
5. Chủ tọa của đại hội có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ hỗ trợ Ban Chủ tọa điều hành Đại hội được thành công, ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội.
2. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
3. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu có thể là các cổ đông của Công ty.
2. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội và thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
3. Kiểm phiếu Bầu thành viên HĐQT, BKS và thông báo kết quả cho Ban Thư ký.

4. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu biểu quyết, kiểm phiếu bầu cử trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

5. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

IX. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

X. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

1. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông:

2. Cổ đông sẽ bị Ban Chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cố tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý. Ban Tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TV HĐQT
- Lưu: TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO**Về kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty CP thép Việt - Ý báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

TT/ No	Chỉ tiêu/ Content	Năm 2019			Năm 2018/ In 2018
		KH/Plan	Kết quả/ Result	Tỉ lệ/ Rate (%)	
1	Sản xuất (tấn)/ Production (ton)				
	- Phôi/ Billet	417,000	345,659	83%	361,468
	+ Tự sản xuất/Production	317,000	239,311	75%	337,367
	+ Mua ngoài/ Trade	100,000	106,348	106%	24,101
	- Thép/Steel	415,000	336,626	81%	366,452
	+ Tự sản xuất/Production	315,000	301,537	96%	306,851
	+ Gia công/OEM	100,000	35,089	35%	59,601
2	Tiêu thụ (tấn)/ Sales (ton)				
	- Phôi/ Billet	100,000	46,780	47%	
	+ Phôi bán ngoài / outside Billet		13,822		37,525
	+ Phôi OEM/OEM Billet at Thai Trung	100,000	32,958	33%	
	- Thép/ Steel	415,000	335,427	81%	362,116
3	Giá trị SXCN (tỷ đồng)/ Value of the industry production (billion VND)	5,348	5,064	95%	5,807
4	Doanh thu (tỷ đồng)/ Revenue (billion VND)	4,862	4,593	94%	5,229
5	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)/ Profit before taxes (billion VND)	- 92.5	- 213.7	231%	- 326.3
6	Đầu tư (tỷ đồng)/ Investment (billion VND)	73.7	65.1	88%	23.6
7	Số lao động bình quân (người)/ Average labor force (person)	829	794	96%	844
8	Thu nhập bq tháng (tr.đ/ng) (Monthly average income (Million VND/person)	12.22	12.47	102%	12.19

1. Đánh giá chung

- Tình hình thị trường năm 2019 có nhiều biến động mạnh các nguyên vật liệu theo xu hướng giảm giá. Đặc biệt thời điểm đầu quý IV, giá phế, phôi, giá thép giảm mạnh nhất và nằm ở ngưỡng đáy của năm. Công ty đã giảm khối lượng sản xuất phôi và tăng khối

lượng phôi mua ngoài. Bên cạnh đó, Công ty quyết định giảm tồn kho các nguyên vật liệu xuống mức thấp để giảm lỗ cho các kỳ sau.

- Doanh thu năm 2019 chỉ đạt 94% kế hoạch, giảm 12% so với cùng kỳ năm 2018. Kết quả lỗ trước thuế cả năm là 213,7 tỷ, tăng 231% so với kế hoạch nhưng giảm 35% cùng kỳ năm 2018. Nguyên nhân do sự chênh lệch giữa giá bán thép và giá phôi ở mức thấp./

- Nộp ngân sách Nhà nước năm 2019 là 197,2 tỷ đồng, tăng 62% so với năm 2018 (122,1 tỷ đồng).

2. Công tác tổ chức, tiền lương:

- Để nâng cao hiệu suất công việc, từ tháng 5/2019 Công ty đã tiến hành kiện toàn lại cơ cấu tổ chức bằng các quyết định số 30/QĐ-HĐQT, số 41/QQĐ-HĐQT và số 45/QĐ-HĐQT.

Tình hình nhân sự của công ty

Thời điểm/ Time	Total	Bộ phận Kinh doanh/	Nhân sự của các đơn vị Hưng Yên					Nhân sự của các đơn vị Hải Phòng				
			Hung Yen	Indirect dept	Direct Dept	Production service Dept	Administrative service Dept.	Hai Phong	Indirect dept	Direct Dept	Production service Dept	Administrative service Dept.
01/01/2019	824	19 2.3%	342 41.5%	72 21.1%	184 53.8%	49 14.3%	37 10.8%	463 56.2%	30 6.5%	354 76.3%	42 9.1%	37 8.0%
31/12/2019	774	18 2.3%	319 41.2%	66 20.7%	171 53.6%	46 14.4%	36 11.3%	437 56.5%	27 6.2%	335 76.7%	40 9.1%	35 8%
Tăng(+)/giảm(-)/ Increase(+)/ Reduce(-)	-50	-1	-23	-6	-13	-3	-1	-26	-3	-19	-2	-2

Tổng số CBCNV tại thời điểm ngày 31/12/2019 là 774 người, giảm 50 người so với thời điểm 01/01/2019, trong đó tại Hải Phòng giảm 26 người (khối trực tiếp giảm 19 người) và tại Hưng Yên và Hà Nội giảm 24 người (khối trực tiếp giảm 13 người).

- Thu nhập năm 2019 là 12,47 triệu đồng/người/tháng tăng 2% so với kế hoạch và tăng 2% so với năm 2018.

- Chế độ chính sách cho người lao động Công ty thực hiện đầy đủ và kịp thời.

- Công ty đang làm việc với Công ty Iconic về xây dựng lại hệ thống nhân sự, lương cho toàn bộ Công ty.

3. Công tác tiêu thụ:

3.1. Tiêu thụ thép:

- Tổng khối lượng tiêu thụ năm 2019 đạt 335.427 tấn (không bao gồm OEM cho KSVC 1.622 tấn), bằng 81% kế hoạch năm, giảm 7% so với năm 2018. Đồng thời năng lực cung cấp thép năm 2019 của VIS bị hạn chế vì kế hoạch gia công không đảm bảo mục tiêu 100.000 tấn/năm cũng ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của Công ty.

- Thị phần: Hòa Phát dẫn đầu thị trường với thị phần chiếm 26,2%, Vinakyoel đứng thứ 2 chiếm 8,6%, Pomina đứng vị trí thứ 3 với thị phần chiếm 8,1% và VIS chiếm 3,2% thị phần (so với 3,5% của năm 2018).

3.2. Tiêu thụ phôi/ Billet Sales:

- Phôi bán ngoài cả năm đạt 13.822 tấn bằng 37% so với năm 2018

- Cung cấp phôi cho gia công tại Thái Trung cả năm 32.958 tấn, bằng 33% kế hoạch năm.

4. Công tác sản xuất:

4.1. Sản xuất phôi:

- Tổng khối lượng phôi sản xuất năm 2019 đạt 239.311 tấn, đạt 75% kế hoạch và giảm 29% so với năm 2018, đạt 60% công suất thiết kế (400.000 tấn/năm). Sản lượng không đạt kế hoạch đề ra do VIS chủ động cắt giảm sản lượng sản xuất và tăng mua phôi bên ngoài để giảm lỗ.

- Tổng khối lượng Thép phế và Gang nhập về năm 2019 được 271.665 tấn, giảm 30% so với năm 2018 (năm 2018 là 386.163 tấn), Trong đó, Phế nhập khẩu là 234.158 tấn (86%), Gang thỏi là 5.149 tấn (2%), Phế nội là 32.357 tấn (12%).

- Chất lượng thép phế tiếp nhận trong năm 2019 tỷ lệ H1/H2: 28,49%/71,51% (năm 2018 tỷ lệ H1/H2: 36,96%/63,04%). Số lượng giờ liệu bình quân 0,17 giờ/mẻ giảm nhiều so với năm 2018 (2,73 giờ/mẻ).

- Tiêu hao một số nguyên vật liệu chính năm 2019

No.	Tiêu hao/ Consumption	Năm 2018/ In 2018	Năm 2019/ In 2019		
			Mục tiêu/ Target	Kết quả/ Result	Chênh lệch/ Difference
1	Thép phế + Gang/ Scrap and Pig Iron (ton/ ton)	1.1043	1.1039	1.0980	-0.0059
2	Mn ₆₅ Si ₁₆ , Mn ₆₅ Si ₁₇ (kg/ ton)	10.683	11.500	12.060	0.560
3	FeSi ₇₂ , FeSi ₆₈ , FeSi ₇₄ (kg/ ton)	1.360	1.300	1.921	0.621
4	Than điện cực F400/ Graphite electrode F400 (kg/ ton)	0.606	0.580	0.549	-0.031
5	Than điện cực F550/ Graphite electrode F550 (kg/ ton)	1.242	1.202	1.068	-0.134
6	Điện/ Electricity (kwh/ ton)	561.7	522.3	506.7	- 15.6
7	Than 3A+5B/ Coal 3A+5B (kg/ ton)	35.740	30.270	27.207	-3.063
8	Than cục phối liệu 3B/ Lump coal for blending -3B (kg/ ton)	4.525	5.000	4.294	-0.706
9	Than cục cho lò sinh khí 6A/ Coal for charcoal burner - 6A (kg/ton)	5.837	5.500	5.771	0.271
10	Vôi luyện kim/ Lime (kg/ ton)	34.367	26.180	27.410	1.230
11	Dolomite (kg/ton)	9.724	8.310	7.731	-0.579
12	Dầu diesel cho vận chuyển nội bộ/ Diesel for internal carriage (liter/ton)	1.843	1.650	1.855	0.205

- Chất lượng phôi: Tỷ lệ phôi loại 2 ở mức 1% (2.403 tấn) tăng 0,21% so với năm 2018 là 0,79% (425 tấn) do rỗ khí, ngọt tâm, méo hình bình hành, trong đó phôi rỗ khí chiếm tỷ lệ 49% tổng số phôi loại 2.

4.2. Sản xuất thép:

- Nhìn chung hoạt động sản xuất thép năm 2019 đã có một vài cải thiện so với năm 2018 như năng suất, hiệu suất, tiêu hao than. Tổng khối lượng sản xuất thép năm 2019 đạt 301.537 tấn (Bao gồm 1.959 tấn gia công cho KSVC), giảm 2% so với năm 2018, đạt 96% kế hoạch và đạt 121% công suất thiết kế, do một vài nguyên nhân sau:

+ Thời gian sản xuất thực tế thấp hơn so với kế hoạch 12,7 ngày.

+ Trong tháng 5 năm 2019 sử dụng than của nhà cung cấp Phúc Ngọc có chất lượng không tốt phải dừng sản xuất để chờ nâng nhiệt 51 lần với tổng thời gian 875 phút./

- Tiêu hao một số nguyên vật liệu chính năm 2019

TT/ No.	Tiêu hao/ <i>Consumption</i>	Năm 2018/ In 2018	Năm 2019/ In 2019		
			Mục tiêu/ Target	Kết quả/ Result	Chênh lệch/ Difference
1	Tỷ lệ thu hồi/ <i>Yield ratio (%)</i>	97.82	97.84	97.79	-0.05
2	Than/ <i>Coal (kg/ ton)</i>	71.62	68.88	70.55	1.67
3	Điện/ <i>Electricity (kwh/ ton)</i>	96.98	94.72	99.66	4.94
4	Hiệu suất thiết bị (%)/ <i>Operation ratio (%)</i>	86.31	88.53	86.84	-1.69
5	Tỷ lệ thép ngắn/ <i>Short bar ratio</i>	0.73	0.80	0.77	-0.03
6	Năng suất bình quân (tấn/ngày)/ <i>Productivity (tons/day)</i>	921	975	941	-34
7	Tỷ lệ phôi phế/ <i>Miss roll ratio (%)</i>	0.074	0.065	0.059	-0.006

- Chất lượng sản phẩm VIS ổn định, khối lượng thép loại 2 chiếm 0,1% (265 tấn), khối lượng sản phẩm chờ xử lý chiếm 1.22% (3.647 tấn).

- Trong năm có 2 khiếu nại và 22 phản nản của khách hàng và đều được giải quyết một cách nhanh chóng.

5. An toàn:

Thực hiện huấn luyện an toàn lao động đối với người lao động cho nhóm 1, 2, 3, 5 và 6. Thường xuyên kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện các quy định về AT-VSLĐ của các đơn vị, hướng dẫn cho người lao động thực hiện đúng các quy định về đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Tại Nhà máy cán Hưng Yên:
 - Số ngày an toàn lũy kế đến 31/12/2019 là 106 ngày.
 - Chưa thực hiện tốt các kế hoạch như “Đào tạo an toàn theo các cấp riêng”, “Đánh giá các rủi ro tiềm ẩn tại nơi làm việc”, “Xây dựng một môi trường làm việc an toàn”.
 - Số vụ tai nạn trong năm là 04 vụ. trong đó 03 vụ tai nạn nặng phải nghỉ làm, 1 vụ nhẹ không nghỉ làm, so với năm 2018 tăng 01 vụ. Cho thấy đây là tín hiệu xấu về việc thực hiện chấp hành các quy trình an toàn vệ sinh lao động chưa tốt. Các vụ tai nạn xảy ra vẫn lặp lại với các nội dung bị va, bị rơi, bị ngã, bị trượt; tần suất tai nạn phát sinh nhiều ngay cả ở những thao tác cơ bản, có thể nói là cần phải nhận thức lại về tầm quan trọng của hoạt động an toàn cơ bản, cũng như không thể thiếu việc đào tạo - huấn luyện nâng cao cảm giác an toàn.

- Tại Nhà máy Hải Phòng:
 - Số ngày an toàn lũy kế đến 31/12/2019 là 270 ngày
 - Năm 2019, thực tế cho thấy công tác An toàn vệ sinh lao động được cải thiện một cách rõ rệt. Số vụ tai nạn lao động trong nhà máy giảm từ 05 vụ năm 2018 xuống còn 01 vụ năm 2019 (tai nạn lao động nhẹ do không tuân thủ đúng quy trình thao tác).

6. Công tác đầu tư:

- Năm 2019 Công ty chủ yếu đầu tư một số hạng mục đầu tư thực sự cần thiết để đảm bảo công tác môi trường, an toàn và phòng chống cháy nổ, nâng cao năng lực sản xuất và hiệu quả quản lý của các dự án đã đầu tư và đang vận hành, cải thiện điều kiện làm việc.

- Giá trị thực hiện đầu tư năm 2019 là: 65,1 tỷ đồng. Trong đó:

+ Giá trị thực hiện theo kế hoạch năm 2019 là 38,6 tỷ đồng.

+ Giá trị các hạng mục năm 2018 dở dang chuyển sang là 13,9 tỷ đồng.

+ Các hạng mục phát sinh ngoài so với kế hoạch là 12,6 tỷ đồng.

II. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH NĂM 2020:

1. Thuận lợi

- Dự báo nhu cầu thép sẽ vẫn tiếp tục duy trì mức khả quan vào năm 2020 và triển vọng tăng 1,7% trên toàn cầu.

- Năm 2019, với tốc độ tăng trưởng GDP vượt mục tiêu đề ra, đạt 7,02%, đây sẽ là tiền đề quan trọng để Việt Nam tiếp tục có những bứt phá trong năm 2020.

- Sự cải thiện mạnh mẽ của môi trường kinh doanh ở Việt Nam trong những năm qua cho thấy sự nâng bậc về năng lực cạnh tranh của Việt Nam cũng rất đáng chú ý. Nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đổ vào Việt Nam đang tăng lên rất mạnh. Vì vậy, đầu tư vào xây dựng nhà ở và thương mại sẽ tiếp tục được hỗ trợ bởi các khoản đầu tư nước ngoài cao. Việt Nam vẫn là một điểm đến hấp dẫn nhờ chi phí thấp hơn và mức độ phát triển cao hơn so với nước láng giềng Đông Nam Á.

- Mục tiêu năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước là tiếp tục điều hành lãi suất, tỷ giá linh hoạt, phù hợp với cân đối vĩ mô, diễn biến tình hình thực tế, ổn định thị trường tiền tệ, ngoại tệ, tăng dự trữ ngoại hối khi điều kiện thị trường thuận lợi. Ngân hàng Nhà nước tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2020 khoảng 14%.

- VIS đang có lợi thế nhờ sự ủng hộ của NPP Thái Hưng, Đất Việt, Y-vestment và Trường Phát - những NPP có tiềm lực mạnh về vận tải, dự án và hệ thống khách hàng cấp 2, cấp 3.

- Với sự tham gia của các Chủ đầu tư lớn, xu hướng sử dụng thép chất lượng cao CB5, CB6 vẫn sẽ là xu hướng chủ đạo giúp VIS duy trì được thị phần.

- Chi phí than điện cực cho sản xuất phôi đã giảm nhiều so với năm 2019.

2. Khó khăn:

- Dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19 đã lan rộng ra toàn Thế giới. Dự báo nền kinh tế thế giới sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, mức thiệt hại có thể lớn hơn 3-4 lần so với dịch SARS, khoảng 160 tỷ USD.

- Theo Hiệp hội bất động sản Việt Nam, khó khăn trên thị trường bất động sản còn kéo dài trong năm 2020 bởi những vấn đề về pháp lý, về tín dụng, về an toàn dòng vốn... Tín dụng đối với địa ốc tiếp tục bị siết chặt hơn kể từ 1/1/2020 - thời điểm Thông tư 22 của Ngân hàng nhà nước có hiệu lực. Theo đó, các ngân hàng chỉ được sử dụng tối đa 40% vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn như bất động sản và tỷ lệ này sẽ còn giảm tiếp.

- Thị trường bất động sản 2020 sẽ bước vào giai đoạn tích lũy, dần đi vào ổn định sau giai đoạn 5 năm phát triển tương đối nhanh. Thị trường được đánh giá sẽ không phát triển quá nóng mà đi vào chiều sâu, dự kiến các dự án mới triển khai sẽ không có nhiều.

- Thế giới hiện nay đang rộ lên phong trào về chủ nghĩa bảo hộ thương mại. Các nước đang tích cực sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại để kiện lại hàng hóa xuất khẩu từ các nước, trong đó có Việt Nam.

- Đồng nhân dân tệ mất giá, lo ngại thép Trung Quốc không xuất khẩu được vào Mỹ sẽ tràn vào Việt Nam và cạnh tranh với thép nội, đồng thời mượn thị trường Việt Nam để xuất khẩu sang Mỹ.

- Nền kinh tế Việt Nam đang đứng trước những thách thức từ các yếu tố nội tại như: trình độ công nghệ thấp, đất đai, tài nguyên đang dần bị suy giảm trong khi năng suất, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế tuy có chuyển biến nhưng chưa thực sự đột phá, trong khi những lợi thế so sánh truyền thống của Việt Nam có xu hướng giảm dần.

- Với việc đi vào hoạt động và mở rộng công suất của 1 số Nhà máy như Formosa Hà Tĩnh, Hòa Phát Dung Quất, Shengli... tình trạng cung vượt cầu sẽ tiếp tục trong năm 2020, dự kiến các Nhà máy sẽ tiếp tục cạnh tranh nhau gay gắt trong việc mở rộng và giữ vững thị phần.

- Trong khi thị trường là không ngừng vận động phát triển, VIS với sản lượng khoảng 322.300 tấn/năm không đáp ứng được nhu cầu thị trường, thường xuyên thiếu hàng cục bộ, năng lực cung cấp nhiều khi bị hạn chế.

- Dự báo sản lượng điện của Việt Nam tiếp tục thiếu hụt tiếp tục và sẽ có nguy cơ thiếu điện cho sản xuất công nghiệp năm 2020, đồng thời dự báo giá điện sẽ tăng từ 3%-5% trong nửa cuối năm 2020. Điều này làm cho chi phí sản xuất của VIS tăng.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2020

TT/ No	Chỉ tiêu/ Content	Thực hiện năm 2019/ Results 2019	Kế hoạch năm 2020/ Plan 2020	Tỷ lệ/ Rate (%)
1	Sản xuất (tấn)/ <i>Production (ton)</i>			
	- Phôi/ <i>Billet</i>	345,659	329,550	95%
	+ Tự sản xuất/ <i>Production</i>	239,311	329,550	138%
	+ Mua ngoài/ <i>Buying outside</i>	106,348		
	- Thép/ <i>Steel</i>	336,626	322,300	96%
	+ Tự sản xuất/ <i>Production</i>	301,537	322,300	107%
	+ Gia công/ <i>OEM</i>	35,089		
2	Tiêu thụ (tấn)/ <i>Sales (ton)</i>			
	- Phôi/ <i>Billet</i>	13,822		
	- Thép/ <i>Steel</i>	335,427	322,300	96%
3	Giá trị SXCN (tỷ đồng)/ <i>Value of the industry production (billion VND)</i>	5,064	3,998	79%
4	Doanh thu (tỷ đồng)/ <i>Revenue (billion VND)</i>	4,593	3,634	79%

TT/ No	Chỉ tiêu/ Content	Thực hiện năm 2019/ Results 2019	Kế hoạch năm 2020/ Plan 2020	Tỷ lệ/ Rate (%)
5	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)/ <i>Profit before taxes (billion VND)</i>	- 213.7	- 65.6	
6	Đầu tư (tỷ đồng)/ <i>Investment (billion VND)</i>	65.1	47.7	73%
7	Số lao động bình quân (người)/ <i>Average labor force (person)</i>	794	744	94%
8	Thu nhập bq tháng (tr.đồng/ng) <i>(Monthly average income (Million VND/person)</i>	12.47	12.41	100%

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

- Nhằm cải thiện lợi nhuận và xoá bỏ cơ chế làm việc của Công ty Nhà nước cũ, Công ty đang tiến hành tái cấu trúc, điều chỉnh giảm biên nhân sự để nâng cao hiệu suất công việc.

- Để duy trì công nghệ lò điện, VIS thay đổi phương châm là tập trung vào sản xuất và bán những sản phẩm có chất lượng cao, chú trọng chất lượng hơn số lượng.

- Tận dụng công nghệ lò điện đang có nhiều bước cải thiện về chi phí, toàn bộ khối lượng 330 nghìn tấn phôi sử dụng cho sản xuất thép tại Hưng Yên được sản xuất tại Hải Phòng.

Trên đây là báo cáo của Công ty cổ phần Thép Việt - Ý về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, phê duyệt..

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận/ Recipients:

- BOM (Report);
- Save: Filling unit.

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO

Về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 27/VBHN-VPQH ngày 18/12/2013;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 đã được đơn vị kiểm toán độc lập - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam - xác nhận,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua kết quả báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên website: www.vis.com.vn bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- (2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

Trong đó, tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019
1	Tổng tài sản tại 31/12	2.588.304.046.272
2	Nợ phải trả tại 31/12	2.089.723.689.957
3	Vốn chủ sở hữu tại 31/12	498.580.356.315
4	Doanh thu thuần	4.593.003.784.174
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(200.503.272.040)
6	Lợi nhuận trước thuế	(213.674.487.709)
7	Lợi nhuận sau thuế	(218.716.500.183)
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(2.962)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kinh gửi;
- TV HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: TKHQDT, TCLĐ, TTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/02/2004, sửa đổi bổ sung ngày 19/4/2019;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty,

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý, để đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và chương trình, mục tiêu công tác năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2019

I. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành Công ty thường xuyên, liên tục thông qua việc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, văn bản báo cáo của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý. Ngoài ra, HĐQT phối hợp với BKS nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, để từ đó có những kiến nghị hỗ trợ Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện với kết quả đánh giá như sau:

- Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và đã thực hiện đúng theo các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đề ra.

- Các cán bộ quản lý khác đã cố gắng để điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng kết quả vẫn không đạt như kỳ vọng.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty như sau:

TT/ No	Chỉ tiêu/ Content	Năm 2019/ In 2019		
		KH/Plan	Kết quả/ Result	Tỉ lệ/ Rate (%)
1	Sản xuất (tấn)/ Production (ton)			
	- Phôi/ Billet	417,000	345,659	83%
	+ Tự sản xuất/Production	317,000	239,311	75%
	+ Mua ngoài/ Trade	100,000	106,348	106%
	- Thép/Steel	415,000	336,626	81%
	+ Tự sản xuất/Production	315,000	301,537	96%
	+ Gia công/OEM	100,000	35,089	35%
2	Tiêu thụ (tấn)/ Sales (ton)			
	- Phôi/ Billet	100,000	46,780	47%
	+ Phôi bán ngoài / outside Billet		13,822	
	+ Phôi OEM/OEM Billet at Thai Trung	100,000	32,958	33%
	- Thép/ Steel	415,000	335,427	81%
3	Giá trị SXCN (tỷ đồng)/ Value of the industry production (billion VND)	5,348	5,064	95%
4	Doanh thu (tỷ đồng)/ Revenue (billion VND)	4,862	4,593	94%
5	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)/ Profit before taxes (billion VND)	- 92.5	- 213.7	231%
6	Đầu tư (tỷ đồng)/ Investment (billion VND)	73.7	65.1	88%
7	Số lao động bình quân (người)/ Average labor force (person)	829	794	96%
8	Thu nhập bq tháng (tr.đ/ng) (Monthly average income (Million VND/person)	12.22	12.47	102%

Nhìn chung kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 không đạt theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra đặc biệt là kế hoạch lợi nhuận. Nhìn chung hoạt động sản xuất thép năm 2019 đã có cải thiện so với năm 2018 như năng suất, hiệu suất, tiêu hao than. Tổng khối lượng sản xuất thép năm 2019 đạt 301.537 tấn (Bao gồm 1.959 tấn gia công cho KSVC), giảm 2% so với năm 2018, đạt 96% kế hoạch và đạt 121% công suất thiết kế.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty gồm 5 thành viên. Đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty gồm các Ông có tên sau:

- + Ông Hiroshi Kunimaru - Chủ tịch HĐQT;
- + Ông Yoichi Hoshino - Thành viên HĐQT;

- + Ông Satoshi Oda - Thành viên HĐQT;
- + Ông Trịnh Khôi Nguyên - Thành viên HĐQT;
- + Ông Nguyễn Duy Luân - Thành viên HĐQT;

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, các thành viên HĐQT được phân công phụ trách từng lĩnh vực, luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ động, trách nhiệm, trung thực và cẩn trọng để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên Hội đồng quản trị.

2. Các Trách nhiệm và các hoạt động của Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác quản trị và giám sát hoạt động của Công ty theo các quy định và phân cấp thẩm quyền của HĐQT. Trong năm HĐQT đã ban hành 52 văn bản, nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Theo đó, các chủ trương, quyết sách quan trọng đều bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty, cụ thể:

Tổng số văn bản, nghị quyết/ quyết định ban hành trong năm 2019 ký ban hành là 52, trong đó:

+ 02 Nghị quyết/ Quyết định về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên, thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản và tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường.

+ 13 Nghị quyết, quyết định mua bán nguyên vật liệu chính (phế liệu, phôi thép, gang...) phục vụ sản xuất;

+ 20 Nghị quyết/ quyết định liên quan đến công tác tổ chức, nhân sự (thay đổi sơ đồ cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm, miễn nhiệm);

+ 05 Nghị quyết/ quyết định liên quan đến đầu tư, xây dựng, cải tạo;

+ 12 Nghị quyết/ quyết định và các văn bản liên quan đến hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị (các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, tiền lương, ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc....)

- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

3. Đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Việc tuân thủ đúng quy định tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập và không điều hành giúp Hội đồng quản trị có thể đưa ra các quyết định khách quan và độc lập.

- Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị của Công ty đã tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2019

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp HĐQT để kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở để Ban Tổng giám đốc điều hành quản lý, thực hiện. Thông báo, chương trình và tài liệu họp đều được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất trước 03 ngày làm việc. Tại các cuộc họp, Hội đồng quản trị thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từng Quý, nhận định thị trường, rà soát các kế hoạch chiến lược cho các Quý tiếp theo và phê duyệt các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết chỉ được thông qua khi đảm bảo 2/3 số thành viên tham dự biểu quyết tán thành.

III. KIỂM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

1. Quản trị Công ty năm 2019

Quản trị doanh nghiệp tốt là một trong những yếu tố quan trọng để xây dựng nền tảng doanh nghiệp phát triển vững mạnh, mang lại giá trị bền vững cho doanh nghiệp. Để tối đa hóa giá trị doanh nghiệp, Thép Việt-Ý không chỉ quan tâm đến mục tiêu phát triển kinh doanh mà từng bước tập trung nâng cao năng lực quản trị để khai thác hiệu quả các nguồn lực và tận dụng cơ hội tạo ra giá trị bền vững trong dài hạn.

Năm 2019, Thép Việt-Ý tiến hành 02 kỳ Đại hội trong đó 01 kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên (19/4/2019), 01 kỳ đại hội xin ý kiến cổ đông bằng văn bản (08/4/2019). Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh cung cấp đều nhận được đầy đủ các thông tin liên quan đến 02 kỳ đại hội của Thép Việt-Ý trong năm 2019. Thông báo mời họp các kỳ Đại hội đồng cổ đông đều ghi rõ thời gian, địa điểm, chương trình họp và những nội dung các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Toàn bộ tài liệu của các kỳ họp đều được đăng tải trên trang thông tin điện tử của VIS trước 15 ngày tổ chức Đại hội.

Biên bản họp và Nghị quyết các lần họp Đại hội đồng cổ đông trong năm 2019 đều được công bố thông tin theo quy định áp dụng đối với Công ty niêm yết chứng khoán và được đăng tải trên website của Thép Việt-Ý.

2. Bầu, Miễn nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

Việc lựa chọn và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị

Công ty. Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Thép Việt-Ý đều được bầu tại Đại hội đồng cổ đông. Tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên (19/4/2019), Đại hội đã tiến hành bầu thay thế 02 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát. Việc bầu các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được tiến hành theo hình thức bỏ phiếu kín và theo phương thức bầu dồn phiếu. Danh sách ứng cử viên đều được đính kèm sơ yếu lý lịch được đăng trên website của Công ty trước (03) ngày trước ngày tổ chức Đại hội để cổ đông có thời gian xem xét lựa chọn những ứng viên có đủ tiêu chuẩn trở thành thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

3. Công bố thông tin và thực hiện trách nhiệm với cổ đông

Việc thực hiện công bố thông tin tại VIS đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty:

- Chỉ đạo công bố đầy đủ thông tin đến cổ đông, tổ chức, cá nhân đầu tư;
- Thông tin công bố chính xác, đầy đủ, rõ ràng và đúng thời hạn quy định và được đăng tải trên website chính thức của Công ty, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

- Tất cả các cổ đông, người có liên quan đều có quyền truy cập những thông tin VIS công bố.

- Thép Việt-Ý luôn tạo các điều kiện thuận lợi để cổ đông tham gia họp các kỳ Đại hội, trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không thể ủy quyền cho người khác tham dự, nếu cổ đông không thể ủy quyền cho người khác tham dự có thể ủy quyền cho một trong số các thành viên HĐQT thay mặt cổ đông đó quyết định các nội dung trong chương trình Đại hội.

6. Các mặt còn tồn tại trong năm 2019

- Việc triển khai thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 chưa đạt như kế hoạch đề ra đặc biệt là kế hoạch lợi nhuận;

- Số vụ tai nạn lao động trong năm 2019 là 04 vụ, trong đó 03 vụ tai nạn nặng phải nghỉ làm, 1 vụ nhẹ không nghỉ làm. Đây có thể nói là tín hiệu xấu về việc thực hiện chấp hành các quy trình an toàn vệ sinh lao động chưa tốt.

- Công tác quản lý, vận hành, kiểm tra kiểm soát thiết bị chưa tốt, còn xảy ra một số sự cố trong quá trình sản xuất;

- Các chương trình cải tiến kỹ thuật trong lao động sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất triển khai chưa đạt được kỳ vọng.

B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA HĐQT

1. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2020

Theo Hiệp hội bất động sản Việt Nam, khó khăn trên thị trường bất động sản còn kéo dài trong năm 2020 bởi những vấn đề về pháp lý, về tín dụng, về an toàn dòng

vốn... Tín dụng đối với địa ốc tiếp tục bị siết chặt hơn kể từ 1/1/2020 - thời điểm Thông tư 22 của Ngân hàng nhà nước có hiệu lực. Theo đó, các ngân hàng chỉ được sử dụng tối đa 40% vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn như bất động sản và tỷ lệ này sẽ còn giảm tiếp. Với tình hình thị trường như vậy, Hội đồng quản trị Công ty cố gắng tập trung vào các hoạt động như sau:

- Cải thiện lợi nhuận và xoá bỏ cơ chế làm việc của Công ty Nhà nước cũ, tiến hành tái cấu trúc, điều chỉnh giảm biên nhân sự để nâng cao hiệu suất công việc;

- Để duy trì công nghệ lò điện, VIS thay đổi phương châm là tập trung vào sản xuất và bán những sản phẩm có chất lượng cao, chú trọng chất lượng hơn số lượng;

- Tận dụng công nghệ lò điện đang có nhiều bước cải thiện về chi phí, toàn bộ khối lượng 330 nghìn tấn phôi sử dụng cho sản xuất thép tại Hưng Yên được sản xuất tại Hải Phòng.

- Nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp cũng như trách nhiệm quản lý và kiểm soát rủi ro trong quản lý tài chính, kế toán và kiểm toán, quản lý rủi ro doanh nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp, nâng cao hơn nữa vai trò của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình trong nước và thế giới.

- Tăng cường công tác nghiên cứu phát triển, cải tiến hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí và tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty, rất mong nhận được những góp ý xây dựng của các quý vị cổ đông tham dự Đại hội để hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng hiệu quả hơn./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
Về việc báo cáo sử dụng vốn trong năm 2019 và kế hoạch sử dụng vốn thu được từ
đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội khóa X thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý;

- Căn cứ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 21/03/2017;

- Căn cứ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 ngày 19/04/2019,

1. Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu năm 2017

- Tên cổ phiếu chào bán: cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá: 10.000 đồng.

- Số lượng cổ phiếu chào bán: 24.610.131 cổ phiếu.

- Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu

- Tổng số lượng vốn huy động: 369.151.965.000 đồng (Ba trăm sáu mươi chín tỷ, một trăm năm mươi một triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

- Ngày bắt đầu chào bán: 10/07/2017.

- Ngày kết thúc: 15/08/2017.

2. Báo cáo tình hình sử dụng vốn trong năm 2019

a) Kế hoạch năm 2019:

Năm 2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã phê duyệt thay đổi kế hoạch sử dụng vốn thu được đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017 như sau:

- Dừng Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phôi thép công suất 500.000 tấn/năm tại Hưng Yên/

- Giao cho HĐQT chỉ đạo nghiên cứu, xem xét tiếp tục hoàn thiện giải pháp công nghệ và tính toán lại hiệu quả kinh tế và có kế hoạch đầu tư vào thời điểm thích hợp các Dự án sau đây:

- + Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy cán thép công suất 500.000 tấn tại Hải Phòng.
- + Dự án đầu tư điều chỉnh công nghệ sản xuất Nhà máy phôi thép Việt Ý tại Hải Phòng.
- + Dự án nâng cao công suất Nhà máy cán thép Hưng Yên lên 400.000 tấn/năm.
- + Dự án đầu tư nâng cao công suất Nhà máy phôi thép tại Hải Phòng lên 600.000 tấn/năm.

- Giao cho HĐQT:

+ Tùy thuộc vào tình hình thực tế tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để triển khai các Dự án đầu tư nêu trên theo quy định của Pháp luật.

+ Trong thời gian chuẩn bị đầu tư, vốn đã huy động được HĐQT sử dụng cho mục đích sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động, trả nợ vay ngắn hạn và đầu tư tài chính ngắn hạn để đảm bảo an toàn vốn và hiệu quả cao nhất cho Công ty.

+ Sau khi hoàn thành đầu tư các Dự án được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thay đổi nêu trên, HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng vốn tại ĐHCĐ gần nhất.

+ HĐQT thực hiện nghĩa vụ về công bố thông tin tình hình sử dụng vốn với UBCK nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán theo đúng các quy định của Pháp luật.

b) Triển khai sử dụng vốn năm 2019

Trên thực tế năm 2019, HĐQT đã thực hiện đầu tư các Dự án như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Đầu tư Dự án Cải tạo nâng cao công suất dây chuyền cán thép tại Hưng Yên lên 400.000 tấn/năm	23.860.010.529
2	Đầu tư Dự án đầu tư nâng cao công suất Nhà máy phôi thép tại Hải Phòng lên 600.000 tấn/năm	5.608.277.932
Tổng		29.468.288.461

Được sự ủy thác của ĐHCĐ thường niên năm 2019, trong thời gian chuẩn bị đầu tư, HĐQT đã sử dụng vốn huy động cho mục đích sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động, trả nợ vay ngắn hạn và đầu tư tài chính ngắn hạn để đảm bảo an toàn và hiệu quả vốn cao nhất.

3. Phương án thay đổi mục đích sử dụng vốn từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu năm 2017.

Căn cứ vào Kết quả sử dụng vốn năm 2019, số vốn chưa được sử dụng hết là 339.683.676.539 đồng. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên

2020 thông qua việc thay đổi Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua như sau:

Phương án sử dụng vốn mới: Toàn bộ vốn còn lại 339.683.676.539 đồng sẽ không dùng thực hiện các dự án hiện tại của VIS, mà giao cho HĐQT bổ sung vốn lưu động phục vụ cho tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Tình hình sử dụng nguồn vốn bổ sung này sẽ được báo cáo trong tổng số vốn lưu động được thể hiện trong Báo cáo tài chính hằng năm trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, mà không phải lập báo cáo riêng cho nguồn vốn này.

Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định nguồn vốn để thực hiện các dự án mà VIS sẽ triển khai trong tương lai.

Kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO
Về tình hình thực hiện năm 2019 và
kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2019;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý,

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của năm 2019, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý xin báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Thép Việt - Ý cũng như tuân thủ các quy định khác của pháp luật:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc theo Luật DN và Điều lệ của Công ty;

- Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quá trình quản lý; Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê và lập các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhập chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong

các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Kiểm tra theo chuyên đề về công tác mua hàng; công tác đầu tư và sửa chữa lớn của Công ty.

- Rà soát các quy chế quản lý hiện hành của công ty và đề xuất HĐQT xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp HĐQT. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác SXKD, công tác đầu tư và một số công tác khác của Công ty.

- Hợp Ban kiểm soát để thống nhất các nội dung liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ công ty. Cụ thể các cuộc họp Ban kiểm soát trong năm diễn ra như sau:

+ Ngày 1/4/2019: Thống nhất đề cử Ông Vũ Văn Huy là ứng viên để bầu là Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý nhiệm kỳ 2019-2024. Các thành viên Ban kiểm soát thông qua 100%.

+ Ngày 19/4/2019: Thống nhất bầu ông Vũ Văn Huy làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý nhiệm kỳ 2019-2024; phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS. Các thành viên Ban kiểm soát thông qua 100%.

+ Ngày 24/7/2019: Thông qua kết quả hoạt động SXKD và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019; Thông qua các kiến nghị, giải pháp của Ban Kiểm soát gửi tới Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc; Thông qua kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát quý III/2019. Các thành viên Ban kiểm soát thông qua 100%.

+ Ngày 18/10/2019: Thông qua kết quả hoạt động SXKD và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính quý 3 năm 2019; Thông qua các kiến nghị, giải pháp của Ban Kiểm soát gửi tới Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc; Thông qua kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát quý IV/2019. Các thành viên Ban kiểm soát thông qua 100%.

+ Ngày 6/2/2020: Thông qua kết quả hoạt động SXKD, kết quả đánh giá công tác quản lý điều hành của Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị năm 2019 và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính quý 4 năm 2019; Thông qua kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020. Các thành viên Ban kiểm soát thông qua 100%.

II. TÌNH HÌNH KIỂM TRA GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2019:

Chúng tôi thông nhất với các số liệu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của HDQT Công ty trình trước Đại hội, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019			Năm 2018
		KH	Kết quả	Tỉ lệ (%)	
1	Sản xuất (tấn)				
	- Phôi	417.000	345.659	83%	361.468
	+ Tự sản xuất	317.000	239.311	75%	337.367
	+ Mua ngoài	100.000	106.348	106%	24.101
	- Thép	415.000	336.626	81%	366.452
	+ Tự sản xuất	315.000	301.537	96%	306.851
	+ Gia công	100.000	35.089	35%	59.601
2	Tiêu thụ (tấn)				
	- Phôi	100.000	46.780	47%	
	+ Phôi bán ngoài		13.822		37.525
	+ Phôi OEM	100.000	32.958	33%	
	- Thép	415.000	335.427	81%	362.116
3	Giá trị SXCN (tỷ đồng)	5.348	5.064	95%	5.807
4	Doanh thu (tỷ đồng)	4.862	4.593	94%	5.229
5	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	- 92,5	- 213,7	231%	- 326,3
6	Đầu tư (tỷ đồng)	73,7	65,1	88%	23,6
7	Số lao động bình quân (người)	829	794	96%	844
8	Thu nhập bq tháng (tr.đ/ng)	12,22	12,47	102%	12,19

Trong năm 2019, Ban kiểm soát nhận thấy các hoạt động của công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định quản lý nội bộ Công ty.

2. Về công tác kế toán và tình hình tài chính của Công ty

a) Công tác kế toán:

- Công ty tuân thủ đầy đủ yêu cầu của Luật kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, kiểm kê và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Sau khi xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính. Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam cùng với các ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

b) Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Tổng tài sản: **2.588.304.046.272 đồng**

○ Tài sản ngắn hạn: 2.139.892.900.312 đồng

○ Tài sản dài hạn: 448.411.145.960 đồng

Nguồn vốn: **2.588.304.046.272 đồng**

○ Nợ phải trả: 2.089.723.689.957 đồng

○ Vốn chủ sở hữu: 498.580.356.315 đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
I	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	82,68	80,31
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	17,32	19,69
II	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/VCSH	%	419,13	274,16
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	80,74	73,27
	Nguồn VCSH/Tổng nguồn vốn	%	19,26	26,73
III	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,24	1,36
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,02	1,10
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,66	0,65
	Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,14	0,01
	Chỉ số nợ (Tỷ trọng Nợ phải trả/Tổng tài sản)	%	80,74	73,27
IV	Khả năng quản lý vốn			
	Vòng quay vốn lưu động	Vòng	2,14	2,30
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,50	7,67
V	Khả năng sinh lời			
	Tỷ suất lợi nhuận gộp (GOS)	%	-1,31	-3,07

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS)	%	-4,76	-6,24
	Tỷ suất thu hồi tài sản (ROA)	%	-8,30	-11,50
	Tỷ suất thu hồi VCSH (ROE)	%	-35,98	-36,16
	Lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	-29,62	-44,19

Cơ cấu tài sản có thay đổi nhẹ, tỷ trọng tài sản ngắn hạn trong tổng tài sản thay đổi nhẹ so với năm trước, Cơ cấu nguồn vốn của Công ty có sự thay đổi lớn, tỷ trọng nguồn VCSH trong tổng nguồn vốn giảm do trong kỳ hoạt động kinh doanh của đơn vị tiếp tục lỗ. Các chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán và quản lý vốn đều chưa được cải thiện, đặc biệt là vòng quay hàng tồn kho giảm mạnh biểu hiện của việc bán hàng chưa được hiệu quả; vòng quay vốn lưu động cũng giảm dẫn đến hiệu quả sử dụng vốn thấp, thu hồi công nợ gặp khó khăn, vốn bị khách hàng chiếm dụng lớn, có nhiều khoản công nợ tồn tại rất lâu qua nhiều năm nhưng vẫn chưa có biện pháp thu hồi. Giá trị hàng tồn kho cao. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh không đạt được so với kế hoạch đề ra lỗ (218,7) tỷ đồng phản ánh qua các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều âm. Công ty cần đưa ra các biện pháp để giải quyết những vấn đề ảnh hưởng đến khả năng thanh toán cũng như kết quả kinh doanh thể hiện trong số liệu của năm 2019.

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

BKS nhận định HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2019 đã cố gắng hết mình trong công tác điều hành đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời, quyết đoán nhưng cũng khá thận trọng.

- Năm 2019, HĐQT và Ban Tổng giám đốc bám sát diễn biến của thị trường và có những chỉ đạo, điều hành tương đối phù hợp trước biến động của tình hình nền kinh tế và thị trường thép trong nước nói riêng và thế giới nói chung. Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu đều chưa đạt so với kế hoạch đề ra, Doanh thu năm 2019 chỉ đạt 94% kế hoạch, giảm 12% so với cùng kỳ năm 2018. Kết quả lỗ trước thuế cả năm là 213,7 tỷ, tăng 231% so với kế hoạch nhưng giảm 35% cùng kỳ năm 2018. Hiệu quả kinh doanh lỗ là do:

+ Giá thành sản xuất phôi tại Chi nhánh Hải Phòng lớn hơn nhiều so với giá phôi mua ngoài;

+ Giá nguyên vật liệu biến động mạnh theo chiều hướng giảm trong khi Công ty ưu tiên sử dụng các nguyên liệu tồn kho giá cao để giảm tồn kho dẫn đến Công ty không tận dụng được lợi thế từ các đợt giảm giá nguyên vật liệu của thị trường;

+ Chính sách bán hàng chưa hiệu quả dẫn đến phát sinh chi phí triết khấu, hỗ trợ tăng so với năm 2018 trong khi sản lượng bán hàng giảm;

+ Trong năm công ty phát sinh khoản chi phí dự phòng do việc trích lập dự phòng các khoản công nợ phải thu khó đòi, dự phòng giảm giá hàng tồn kho, các khoản kết chuyển chi phí khác làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh;

- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết của HĐQT Công ty đều được thông qua với sự nhất trí cao, thời gian thông qua nhanh chóng và được thực hiện nghiêm túc, đáp ứng kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các hoạt động liên quan khác.

- Tổng số văn bản, nghị quyết/ quyết định ban hành trong năm 2019 ký ban hành là 52, trong đó: 02 Nghị quyết/ Quyết định về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên, thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản và tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường; 13 Nghị quyết, quyết định mua bán nguyên vật liệu chính (phế liệu, phôi thép, gang...) phục vụ sản xuất; 20 Nghị quyết/ quyết định liên quan đến công tác tổ chức, nhân sự (thay đổi sơ đồ cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm, miễn nhiệm); 05 Nghị quyết/ quyết định liên quan đến đầu tư, xây dựng, cải tạo; 12 Nghị quyết/ quyết định và các văn bản liên quan đến hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị (các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, tiền lương, ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc....)

- Công tác đầu tư, sửa chữa lớn máy móc thiết bị, nhà xưởng: Trong năm 2019, công tác đầu tư, sửa chữa lớn chưa mang lại hiệu quả như kỳ vọng, phát sinh nhiều hạng mục đầu tư, sửa chữa so với kế hoạch được duyệt.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản lý hợp đồng kinh doanh thương mại của Công ty.

- Công tác tài chính kế toán: tổ chức công tác kế toán và hạch toán kế toán tuân thủ chế độ kế toán và các chuẩn mực kế toán hiện hành;

- Tình hình chấp hành pháp luật về thuế, quan hệ với NSNN: công tác kê khai, nộp thuế và các khoản phải nộp NSNN được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Công tác công bố thông tin: Nhìn chung Công ty cơ bản tuân thủ các quy định về CBTT đối với Công ty niêm yết. Tuy nhiên, trong năm 2019, Công ty có 01 lần bị

Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nhắc nhở về việc chậm công bố thông tin.

- Công tác quản lý công nợ và bảo toàn vốn: Công ty thực hiện trích lập dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn, khó đòi đầy đủ, đúng quy định. Hoạt động sản xuất kinh doanh mặc dù hiện đang không tốt, tuy nhiên công ty đang từng bước tháo gỡ các khó khăn để vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Ban TGD:

- Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

- Các cuộc họp HĐQT và của Ban TGD, BKS đều được mời tham dự và tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường lớn nào trong hoạt động của Công ty, không có đề nghị nào của cổ đông, người lao động gửi đến Ban kiểm soát. Các hoạt động của Công ty trong năm 2019 đều tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Ban kiểm soát kiến nghị:

+ Nâng cao năng lực phân tích, dự báo diễn biến thị trường đầu vào và đầu ra để có các quyết định mua vào hay bán ra đúng thời điểm nhằm mang lại hiệu quả tối đa cho công ty.

+ Công ty cần tinh gọn bộ máy và ổn định tổ chức nhằm phát huy tối đa năng lực hiệu quả của bộ máy điều hành, có những phương án đối phó kịp thời trước những diễn biến của thị trường để có thể mang lại hiệu quả, hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Nâng cao năng lực bán hàng và xây dựng lại chính sách bán hàng để đảm bảo hiệu quả cao.

+ Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi vốn tránh để nợ quá hạn kéo dài ảnh hưởng đến kế hoạch vốn; tích cực thu hồi các khoản nợ xấu tồn đọng nhằm giảm khoản dự phòng phải thu khó đòi gia tăng; giải quyết nhanh chóng, triệt để các khoản tiền khiếu nại thép phế của các nhà cung cấp nước ngoài tránh rủi ro mất vốn.

+ Đa dạng hóa các nhà cung cấp (Nhà cung cấp nguyên vật liệu, nhà cung cấp vật tư, nhà cung cấp dịch vụ...) để có thể lựa chọn nhà cung cấp có năng lực và giá cả hợp lý nhất mang lại hiệu quả cho công ty.

+ Công ty cần tìm hiểu, phân tích ảnh hưởng tích cực và tiêu cực đồng thời đưa ra các biện pháp kịp thời nhằm giảm thiểu tác động của những thay đổi về chính sách của Chính phủ liên quan đến ngành thép cũng như các yếu tố đầu vào của thép có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Công ty cần tiếp tục tăng cường công tác phân tích thông tin thích hợp, thiết lập các cơ sở dữ liệu về định phí và biến phí, mô hình hóa các bài toán quản trị (phân tích điểm hòa vốn, phân tích mối quan hệ giữa chi phí - khối lượng - lợi nhuận), nhằm đáp ứng các nhu cầu dự báo sớm diễn ra thường xuyên của Công ty, cũng như phục vụ cho quá trình ra các quyết định về giá, sản lượng hay lựa chọn phương án đầu tư.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2020

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty, Ban kiểm soát đề ra phương hướng hoạt động năm 2020 như sau:

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ pháp luật, đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ, góp phần vào sự phát triển của Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi cho người lao động. Cụ thể:

+ Tăng cường hoạt động kiểm soát trước khi thực hiện đối với các hoạt động kinh tế của Công ty nhằm đảm bảo tính pháp lý, phù hợp với quy định, hiệu quả và lường trước các rủi ro. Cụ thể trong năm 2020, Ban kiểm soát sẽ kiểm tra theo chuyên đề công tác đầu tư, sửa chữa lớn; công tác bán hàng và thu hồi công nợ; công tác ký kết hợp đồng kinh tế và hợp đồng thương mại.

+ Soát xét các cơ chế, chính sách trước khi ban hành nhằm đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ và giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

+ Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, dự báo sớm kết quả kinh doanh tháng, quý, năm; kiểm soát thường xuyên đối với các khoản thu, chi, thanh toán và các khoản mục chi phí, doanh thu trọng yếu phát sinh trước khi lập báo cáo tài chính (chi phí sửa chữa, chi phí dịch vụ mua ngoài, các khoản doanh thu chậm trả...);

+ Kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê, công tác lập báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực, chính xác và kịp thời trong việc ghi chép, cập

nhập chứng từ, sổ sách kế toán; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thường niên;... .

+ Giám sát việc thực thi và soát xét nội dung công bố thông tin của Công ty đảm bảo tính kịp thời, minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

+ Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích cổ đông.

+ Tư vấn cho HĐQT các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT;
- Lưu: BKS.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

VŨ VĂN HUY

Hung Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT Ý
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
Về việc: Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty
và Quy chế quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thép Việt -Ý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý;
- Căn cứ Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý,

Căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, để phù hợp với yêu cầu thực tế của quá trình quản trị, điều hành Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị được chi tiết tại bảng Phụ lục 01 đính kèm. Điều lệ và Quy chế quản trị này được xây dựng dựa trên cơ sở tham chiếu Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành áp dụng đối với Công ty đại chúng.

Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi,
- Lưu TK HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hiroshi Kunimaru

Phụ lục kèm theo Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông về việc: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty năm 2020

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
Điều 4	2. Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác được pháp luật cho phép mà Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty	2. Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác được pháp luật cho phép mà Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Điều 5	Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật	Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật
Điều 9.	5. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.	5. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi
Article 13	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13; Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty. a. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13; Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty./ a. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
	Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trưởng ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty.	Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại đối với Công ty.
Điều 14.	2.m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	2.m. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên trong tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán mới nhất;
	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 1 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
Article 17	<p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	<p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>
Article 19.	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp./</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p>

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
Article 20.	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>d. Các vấn đề khác quy định tại Điểm b, c, d, e, f, g, l, n, o, p, q Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này;</p>	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>d. Các vấn đề khác quy định tại Điểm b, c, d, e, g, l, n, o, q Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này;</p>

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
Article 22	Chưa quy định	<p>3. <i>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.</i></p> <p>4. <i>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</i></p>
Article 23.	2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.	2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.
Article 26.	<p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>e. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ hoặc TGD; quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 35 của điều lệ này.</p>	<p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>e. Thông qua hợp đồng mua, bán và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ hoặc TGD. Riêng các hợp đồng tài chính bao gồm vay, cho vay, cho thuê, cầm cố, thế chấp tài sản thì HĐQT thông qua các hợp đồng này có giá trị từ 15% VDL; quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 4 Điều 35 của điều lệ này.</p> <p>m. Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục</p>

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
	m. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;	trả cổ tức
Article 27.	Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.	Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.
Article 29	Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian, địa điểm họp ít nhất 05 ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.	Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian, địa điểm họp ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
	<p>14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.</p>	<p>14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.</p>
	<p>15. Hội đồng quản trị có thể thành lập và uỷ quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số</p>	<p>Bỏ nội dung này vì đã quy định thành lập tiểu ban tại Điều 30 của Điều lệ này.</p>

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
	<p>thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>16. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.</p>	
VIII	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC
Điều 34.	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty và được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm.</p>

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
Điều 34.	4.b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng thương mại và tài chính có giá trị nhỏ hơn 30% vốn điều lệ, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất/	4.b - Điều 34: Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng thương mại có giá trị nhỏ hơn 30% VĐL và các hợp đồng tài chính (vay, cho vay, cầm cố, cho thuê, thế chấp tài sản) có giá trị dưới 15% VĐL, tổ chức và điều hành hoạt động SXKD thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.
Điều 35.	1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là 03 thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.	1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là 03 thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Kiểm soát viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Điều lệ cũ/ Currently Charter	Nội dung cũ/ Currently content	Nội dung mới/ New content
Article 51.	<p>1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:</p> <p>a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;</p> <p>b. Toà án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;</p> <p>c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:</p> <p>a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;</p> <p>b. <i>Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</i></p> <p>c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p>

Phụ lục kèm theo Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông về việc: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế quản trị nội bộ Công ty

Quy chế cũ	Nội dung cũ	Nội dung mới	Quy chế mới
Căn cứ pháp lý	Chưa quy định	- Luật kế toán	Căn cứ pháp lý
Điều 2	<ol style="list-style-type: none"> 1. Công ty: là Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý 2. HĐQT: là Hội đồng quản trị 3. BKS: là Ban kiểm soát 4. Ứng cử: là tự giới thiệu mình 5. Đề cử: là giới thiệu người khác 6. HSX: Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh 7. VSD: là Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam 8. Đại biểu: là Cổ đông, người đại diện (người được cổ đông ủy quyền) 9. Người phụ trách quản trị công ty: là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP. 	<ol style="list-style-type: none"> 3. Công ty: là Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý 4. HĐQT: là Hội đồng quản trị 5. BKS: là Ban kiểm soát 6. Ứng cử: là tự giới thiệu mình 7. Đề cử: là giới thiệu người khác 8. HSX: Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh 9. VSD: là Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam 10. Đại biểu: là Cổ đông, người đại diện (người được cổ đông ủy quyền) 11. Người phụ trách quản trị công ty: là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP. 	Điều 2
Điều 6	<ol style="list-style-type: none"> 2. Công ty thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông với VSD: <ol style="list-style-type: none"> a) Công ty phải gửi hồ sơ thông báo thực hiện quyền đầy đủ, hợp lệ đến VSD chậm nhất mười (10) ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng (quy định tại khoản 4 điều 9 TT 155/2015) 	<ol style="list-style-type: none"> 2. Công ty thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông với VSD: <ol style="list-style-type: none"> a) Công ty phải gửi hồ sơ thông báo thực hiện quyền đầy đủ, hợp lệ đến VSD, báo cáo Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán và công bố thông tin chậm nhất mười (10) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng (quy định tại khoản 4 điều 9 TT 155/2015) 	Điều 6

Quy chế cũ	Nội dung cũ	Nội dung mới	Quy chế mới
Điều 10	<p>2. Quy định về tính hợp lệ của phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử</p> <p>- Phiếu bầu cử không hợp lệ:</p> <p>+ Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;</p>	<p>2. Quy định về tính hợp lệ của phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử</p> <p>- Phiếu bầu cử không hợp lệ:</p> <p>+ bỏ quy định này</p>	Điều 10
Điều 11	<p>2. Các hình thức bỏ phiếu biểu quyết</p> <p>Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.</p>	<p>2. Các hình thức bỏ phiếu biểu quyết</p> <p>Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem là không hợp lệ. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.</p>	Điều 11
Điều 12	<p>2. Các hình thức bỏ phiếu bầu cử</p> <p>a. Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu:</p>	<p>2. Các hình thức bỏ phiếu bầu cử</p> <p>a. Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu:</p>	Điều 12

Quy chế cũ	Nội dung cũ	Nội dung mới	Quy chế mới
	<p>...</p> <p>- Cách ghi phiếu bầu cử: Mỗi đại biểu được phát các phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:</p> <p>+ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử;</p> <p>....</p> <p>b. Bầu cử theo phương thức biểu quyết: Thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 11 Quy chế này.</p>	<p>...</p> <p>- Cách ghi phiếu bầu cử: Mỗi đại biểu được phát các phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:</p> <p>+ Bỏ quy định này</p> <p>....</p> <p>Bỏ quy định này</p>	
Điều 13	<p>Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu phiếu bầu cử/thẻ/phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.</p>	<p><i>Đối với thẻ biểu quyết, việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp, trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác;</i></p> <p><i>Đối với phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử, cố đông hoặc đại diện ủy quyền bỏ phiếu vào thùng phiếu được ban tổ chức chuẩn bị từ trước, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc số phiếu bầu.</i></p>	Điều 13

Quy chế cũ	Nội dung cũ	Nội dung mới	Quy chế mới
Điều 14	Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp	Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề, việc kiểm phiếu phải được lập thành biên bản có chữ ký của các thành viên ban kiểm phiếu. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp	Điều 14
Điều 27	4. Thành viên HĐQT của 01 công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.	4. Thành viên HĐQT của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.	Điều 27
Điều 30	2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên HĐQT cần bầu thì việc bầu thành viên HĐQT có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 1 Điều 20 Điều lệ công ty	Bỏ quy định	Điều 30
Điều 33	1. HĐQT hoặc các đối tượng khác theo quy định tại Khoản 3 Điều 34 Quy chế này triệu tập cuộc họp HĐQT về việc bầu cử thành viên HĐQT để phổ biến nội dung bầu cử: số lượng, tiêu chuẩn ứng viên tham gia bầu cử, cách thức đề cử, ứng cử theo quy định tại Điều 28 Quy chế này. Việc bầu cử sẽ được thực	1. HĐQT hoặc các đối tượng khác theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Điều lệ công ty triệu tập cuộc họp HĐQT về việc bầu cử thành viên HĐQT để phổ biến nội dung bầu cử: số lượng, tiêu chuẩn ứng viên tham gia bầu cử, cách thức đề cử, ứng cử theo quy định tại Điều 28 Quy chế này. Việc bầu cử sẽ được thực	Điều 33

Quy chế cũ	Nội dung cũ	Nội dung mới	Quy chế mới
	hiện tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất	hiện tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất	
Điều 34	Quy định tại điều 16 Nghị định 71/2017/NĐ-CP	Quy định tại Điều 29 Điều lệ Công ty	Điều 34
Điều 42	2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu Kiểm soát viên có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty.	Bỏ quy định này	Điều 33
Điều 48	3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kế toán trưởng Quy định tại điều 53 , Luật kế toán.	3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kế toán trưởng Quy định tại điều 54 , Luật kế toán.	Điều 48
Điều 62	1. HĐQT hoặc Tiểu ban Lương thưởng có trách nhiệm xây dựng hệ thống khen thưởng. Việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 65 của Quy chế này. 3. Các hình thức khen thưởng: bằng tiền, bằng cổ phiếu (phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty) hoặc các hình thức khác do HĐQT hoặc Tiểu ban Lương thưởng xây dựng. Các hình thức khen thưởng sẽ do HĐQT phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Bỏ quy định này	Điều 62

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
Về việc: Thông qua việc bổ sung hình thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý vào Quy chế quản trị nội bộ công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội khóa XIII thông qua ngày ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với Công ty đại chúng,
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý,

Để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông cũng như để cổ đông có nhiều lựa chọn trong hình thức bỏ phiếu biểu quyết trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt bổ sung hình thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại các đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/ Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý vào quy chế quản trị nội bộ Công ty.

Việc bỏ phiếu điện tử được sử dụng đồng thời hoặc thay thế cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (không loại trừ Đại hội đồng cổ đông thường niên). Nghị quyết được thông qua theo hình bỏ phiếu điện tử có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt nội dung chi tiết của Quy chế Hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử của Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý theo Quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS, BGD.
- Lưu VIS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

**THÔNG BÁO BẦU KIẾN TOÀN THÀNH VIÊN HĐQT, KSV
CỦA CÔNG TY CP THÉP VIỆT - Ý**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 27/VBHN-VPQH ngày 18/12/2013;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý xin trân trọng thông báo về việc bầu bổ sung 04 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 và 02 Kiểm soát viên (KSV) nhiệm kỳ 2020 – 2025 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung cụ thể như sau:

- **Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu cử bổ sung nhiệm kỳ 2020 - 2025: 04** thành viên.

- **Số lượng Kiểm soát viên bầu cử bổ sung nhiệm kỳ 2020 - 2025: 02** thành viên.

- **Thời gian và địa điểm thực hiện bầu:** thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Cổ đông có thể xem xét các thông tin cụ thể về việc đề cử ứng cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 và KSV nhiệm kỳ 2020 – 2025 trong **Quy chế đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, KSV** được Hội đồng quản trị Công ty thông báo và đăng tải trên website Công ty (www.vis.com.vn) Quý cổ đông xin vui lòng xem kỹ hướng dẫn này để thực hiện quyền đề cử, ứng cử một cách phù hợp và đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hồ sơ đề cử cần gửi đến Ban tổ chức **chậm nhất trước 15h00' ngày 11/05/2020 (theo dấu bưu điện)** theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý - KCN Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên.
- Điện thoại: (84.221) 394 2427 Fax: (84.221) 394 2226
(nếu fax thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp)

Các thông tin chi tiết được công bố tại website công ty: www.vis.com.vn

Trân trọng,

Tài liệu đính kèm:

- Quy chế đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS;
- Mẫu Đơn đề cử, ứng cử;
- Mẫu Sơ yếu lý lịch ứng viên
- Các tài liệu khác được đăng tải trên website công ty www.vis.com.vn cổ đông có thể tự download.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hung Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

**QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý**

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý xin thông báo tới các cổ đông một số quy định cụ thể về ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HDQT nhiệm kỳ 2020-2025 và Kiểm soát viên (KSV) nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy định này hướng dẫn trình tự, thủ tục ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần Thép Việt - Ý.
- Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử và bầu vào thành viên HDQT, BKS có trách nhiệm thực hiện các nội dung của Quy chế này.
- Các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 18/03/2020) có quyền bỏ phiếu bầu thành viên HDQT, BKS của Công ty.

II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- Tiêu chuẩn khác theo Điều lệ Công ty quy định (nếu có)

2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên (tính đến ngày 18/03/2020) có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên HDQT nhiệm kỳ 2020 – 2025:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên;

- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm số ứng viên còn lại và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi đề cử (ứng viên được HĐQT đương nhiệm đề cử thêm phải đủ tiêu chuẩn tại khoản 1 mục II Quy chế này)

3. Quy định về Thành viên HĐQT độc lập

Tổng số thành viên HĐQT độc lập phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên HĐQT.

Điều kiện là thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại Khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp như sau:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó”.

III. KIỂM SOÁT VIÊN

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
- Các Kiểm soát viên không phải là người có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Kiểm soát viên công ty cổ phần niêm yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.
- Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Tiêu chuẩn khác theo Điều lệ Công ty quy định (nếu có)
-

2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu làm Kiểm soát viên

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên (tính đến ngày 18/03/2020) có quyền đề cử, ứng cử thành viên đề bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 – 2025:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

IV. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HĐQT, KSV:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên đề bầu làm thành viên HĐQT, KSV bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, KSV (*theo mẫu Công ty*); và Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu Công ty*);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử hoặc người đề cử sở hữu cổ phần VIS trong vòng 6 tháng liên tục (tính đến ngày 18/03/2020).

Việc ứng cử, đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty **chậm nhất 03 (ba) ngày** trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Nội dung đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử (*Theo mẫu của Công ty kèm theo Hướng dẫn này*).

V. LỰA CHỌN CÁC ỨNG VIÊN

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu làm thành viên HĐQT, KSV.

VI. THỜI HẠN VÀ ĐỊA CHỈ ĐỀ GỬI HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 17 Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, đề nghị các ứng viên gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử đến Ban tổ chức **trước 15h00'** ngày **11/05/2020 (ba ngày trước ngày khai mạc Đại hội)** theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý – KCN Phố Nối A, Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên
- Điện thoại: : (84) 221 3 942 427 Fax: (84) 221 3 942 226

VII. QUY ĐỊNH VỀ PHIẾU BẦU

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được đóng dấu treo của Công ty, trên mỗi phiếu bầu có tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền, tổng số quyền biểu quyết tối đa được tính theo nguyên tắc dồn phiếu. Khi cổ đông/đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra thông tin về mã số và số cổ phần, số phiếu biểu quyết ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (*màu xanh*) và phiếu bầu Kiểm soát viên (*màu hồng*) theo mã số cổ đông;
- Trường hợp phiếu bầu ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Tổ chức đổi phiếu bầu khác;

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng viên đã được ĐHĐCD thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền bầu cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Những phiếu bầu không hợp lệ sẽ không có giá trị và sẽ được Ban tổ chức loại trừ khi kiểm phiếu.

VIII. SỐ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG

- Số thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: 04 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: 2020 -2025
- Số Kiểm soát viên được bầu bổ sung: 02 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên: 2020 -2025

IX. PHƯƠNG THỨC BẦU

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín **theo phương thức bầu dồn phiếu**, theo đó:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu thành viên HĐQT tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*): nhân với **04** (*số thành viên được bầu vào HĐQT*);
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu Kiểm soát viên tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*): nhân với **02** (*số thành viên được bầu vào Ban kiểm soát*);

Cổ đông thực hiện bầu bằng cách ghi trực tiếp số quyền bầu của mình cho các ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng viên. Tổng số quyền bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

- Phiếu bầu sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi bỏ phiếu và được kiểm tra với sự chứng kiến của cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

X. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ

- Người trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xác định theo số quyền bầu nhận được từ các cổ đông thực hiện bầu, tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT, kiểm soát viên cần bầu;

- Trường hợp có những ứng viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn đủ số thành viên;
- Trường hợp bầu không đạt đủ thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, ĐHĐCĐ sẽ tiếp tục bầu các đợt tiếp sau cho đến khi đủ số thành viên.

Quy chế này được đọc công khai trước ĐHĐCĐ để biểu quyết thông qua

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT
- Lưu: TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên
nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày ngày 29/6/2006,
- Căn cứ đơn từ nhiệm của Chủ tịch hội đồng quản trị - Ông Hiroshi Kunimaru,

Liên quan đến công tác nhân sự Hội đồng quản trị Công ty, Ông Hiroshi Kunimaru – Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn xin thôi làm Thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Hiroshi Kunimaru.

Ông Hiroshi Kunimaru sẽ chính thức không còn là thành viên của Hội đồng quản trị của Công ty từ ngày Công ty hoàn thành việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch Hội đồng quản trị kế nhiệm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hung Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát
nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày ngày 29/6/2006,
- Căn cứ đơn từ nhiệm của Chủ tịch hội đồng quản trị - Ông Hiroshi Kunimaru;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên hết nhiệm kỳ và có đơn xin từ nhiệm

1.1. Các thành viên Hội đồng quản trị hết nhiệm kỳ 2016 - 2020

STT	Thành viên	Chức vụ hiện tại	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Ông Satoshi Oda	Thành viên HĐQT	2016 - 2020	Hết nhiệm kỳ
2	Ông Nguyễn Duy Luân	Thành viên HĐQT	2016 - 2020	Hết nhiệm kỳ
3	Ông Yoichi Hoshino	Thành viên HĐQT	2016 - 2020	Hết nhiệm kỳ

1.2. Thành viên Hội đồng quản trị viết đơn xin từ nhiệm

STT	Thành viên	Chức vụ hiện tại	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Ông Hiroshi Kunimaru	Chủ tịch HĐQT	2019 - 2024	Xin từ nhiệm

1.3. Các Thành viên Ban kiểm soát viên hết nhiệm kỳ (2016 -2020):

STT	Thành viên	Chức vụ hiện tại	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Ông Hà Huy Thuyết	Kiểm soát viên	2016 - 2020	Hết nhiệm kỳ
2	Bà Lê Vân Chi	Kiểm soát viên	2016 - 2020	Hết nhiệm kỳ

2. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

- Nhiệm kỳ: 2020 - 2025

- Số lượng bầu cử: Bốn (04) thành viên Hội đồng quản trị.
- Tiêu chuẩn: Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế bầu cử và quy định của pháp luật hiện hành.

- Danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn và được cổ đông tín nhiệm đề cử để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

2.1. Đối với Công ty Kyohei Steel., Ltd hiện đang sở hữu 54.490.677 cổ phần tương ứng với 73,805% vốn điều lệ sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng của Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý đề cử 03 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát (Có sơ yếu lý lịch kèm theo) như sau:

2.1.1. Thành viên Hội đồng quản trị (Có sơ yếu lý lịch kèm theo)

+ Ông *Yoichi Hoshino*

- Sinh ngày 24/11/1948

- Quốc tịch: Nhật Bản

+ Ông *Kosei Kawakami*

- Ngày sinh: 29/5/1962

- Quốc tịch: Nhật Bản

+ Ông *Yasuhiro Yonemura*

- Ngày sinh: 28/01/1968

- Quốc tịch: Nhật Bản

2.1.2. Thành viên Ban kiểm soát

+ Bà *Lê Vân Chi*

- Ngày sinh: 17/07/1983

- Quốc tịch: Việt Nam

2.2. Đối với Công ty Cổ phần Thương Mại Thái Hưng hiện đang sở hữu 14.767.005 cổ phần tương ứng với 20,001% vốn điều lệ sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng của Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý đề cử 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát (Có sơ yếu lý lịch kèm theo) như sau:

2.2.1. Thành viên Hội đồng quản trị

+ Ông *Nguyễn Duy Luân*

- Ngày sinh: 17/6/1973

- Quốc tịch: Việt Nam

2.2.2. Thành viên Ban kiểm soát

+ Ông *Hà Huy Thuyết*

- Ngày sinh: 19/3/1978

- Quốc tịch: Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru



CURRICULUM VITAE

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS và KTT)
(Template for member of board of directors,
board of general managers, board of supervisors, chief accountant)

1. PERSONAL INFORMATION

Họ và tên/Full name: **Yoichi Hoshino**

Giới tính/Male/Female: **Male**

Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **November 24, 1948**

Số hộ chiếu/ Passport number: **TZ0760487**

Ngày cấp/ Date of issue: **17/5/2011**

Nơi cấp/ Place of issue: **Japan**

Nơi sinh/Place of birth: **Japan**

Quốc tịch/ Nationality: **Japanese**

Địa chỉ thường trú/Permanent address: **4-10-1 Aoyama, Otsu, Shiga, 520-2101, Japan**

Địa chỉ tạm trú (nếu có)/Residential address (if available): **20 Nui Truc, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam**

Số điện thoại liên lạc/ Mobile phone: **+84-98-611-4823**

2. EDUCATION

March 1969

College of Industrial Technology

Associate in Mechanical Technology

3. CAREER TIMELINE

No	Duration	Company/Organization	Position
1	Apr 1967	Enter Nakayama Steel Products Co., Ltd.	
2	Apr 1974	Enter Kyoei Steel Ltd.	
3	May 1975	Assigned at Jakarta Kyoei Steel (Indonexia)	Engineer
4	Jun 1979	Assigned at Auburn Steel Corp., (USA)	Engineer
5	Jul 1994	Assigned at Floria Steel Corp., (USA)	Engineer
6	March 1997	Assigned at Ameli Steel Corp., (USA)	Engineer
7	Apr 2003	Assigned of Production Department at Hirakata Plant	Deputy General Director
8	Oct 2007	Assigned at Vina Kyoei Steel Co., Ltd. (Vietnam)	Deputy General Director
9	Mar 2012	Assigned at Kyoei Steel Vietnam Co., Ltd. (Vietnam)	Deputy General Director
10	Apr 2016	Assigned at Kyoei Steel Vietnam Co., Ltd. (Vietnam)	General Director

- ✓ Current position at the Company/Organization: **General Director – Vietnam Italy Steel JSC.**
- ✓ Current position at other Companies/Organizations: **None**
- ✓ Number of stock owning: Số cổ phần nắm giữ: **None**
 - Trong đó/Including:
- ✓ Sở hữu cá nhân/ Individual possession: **0** stock
- ✓ Đại diện vốn/Representative of the capital: **0** stock
- ✓ Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan/List of organizations/institutions/individuals which are related and possess the stock of the relevant person.: **None**

4. Tổ chức có liên quan của người khai/ Related organization of the declarant:

No	Name of the related organization	Position of the declarant at the related organization	Business registration number	Date of issue	Place of issue	Location of the organization	Bank account in stock market	Number of stock possessing/ Representing at the related organization
1	Kyoei Steel Ltd.		1200-01-062898	August/22/1947	Japan	Japan		
2	Kyoei Steel Vietnam Co., Ltd.	General Director	2700631318	February/17/2012	Vietnam	Ninh Binh		
3	Nippon Steel & Sumikin Metal products Vietnam Company Limited	Member of Members' Council						

a. Cá nhân có liên quan/Relevant individuals:

No	Full name	Relationship with the declarant	Passport number	Date of issue	Residential address	Bank account in stock market	Number of stock possessing
1	Konami Hoshino	Wife	TR8262599	16 May 2017	Aoyama 4-10-1 Otsu-shi, Shiga, Japan		
2	Yohei Hoshino	Elder son			Tarumi-tyo 1-28-10, Suita-shi, Osaka, Japan		
3	Yutaka Hoshino	Second son			Aoyama 4-10-1 Otsu-shi, Shiga, Japan		
4	Teruo Hoshino	Brother			Aoyagi-tyo 301-2, Maebashi-shi, Gumma, Japan		
5	Emiko Hoshino	Sister			Tsurugasone 762 Yashio-shi, Saitama, Japan		
6	Kyoichi Hoshino	Father					
7	Hatsue Hoshino	Mother					

5. Hành vi vi phạm pháp luật/Infringements: **None**

6. Các khoản nợ đối với Công ty/Debts to Company: **None**

7. Lợi ích liên quan đối với Công ty/ *Relevant benefits with the company:* None

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I certify that these statements are true to the best of my knowledge and will be responsible for their correctness before the law .

Confirmation of the Management Company

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)

(Sign, stamp, position)



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Dặng Ngọc Hưng

Hưng Yên date *20* month *03* year 2020

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên /Sign and full name)





CURRICULUM VITAE

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS và KTT)
(Template for member of board of directors,
board of general managers, board of supervisors,
chief accountant)

1. PERSONAL INFORMATION

Họ và tên/Full name: Yasuhiro Yonemura

Giới tính/Male/Female: Male

Ngày tháng năm sinh/Date of birth: January 29, 1968

Số hộ chiếu/ Passport number: TT1146813

Ngày cấp/ Date of issue: February 21, 2020

Nơi cấp/ Place of issue: Japan

Nơi sinh/Place of birth: Tottori Pref., Japan

Quốc tịch/ Nationality: Japanese

Địa chỉ thường trú/Permanent address: 4-8-1 Sakura, Mino City, Osaka Pref., Japan

Địa chỉ tạm trú (nếu có)/Residential address (if available):

Số điện thoại liên lạc/ Mobile phone: +84-90-9259-9053

2. EDUCATION

Graduated March 1990 Kwansei Gakuin University
Faculty of Economics

3. CAREER TIMELINE

No	Duration	Company/Organization	Position
1	Apr 1985- Jun 2003	Hazama Corporation	
2	Nov 2003	Kyoei Steel Ltd. Hirakata Division	
3	Jul 2008	Accounting Section, Kyoei Steel Ltd. Hirakata Division	Manager
4	Oct 2008	General Affair Section, Kyoei Steel Ltd. Hirakata Division	Manager
5	Jan 2011	Corporate Planning Department, Kyoei Steel Ltd. Headquarter	Manager
6	Mar 2012	Kyoei Steel Vietnam Co., Ltd.	Deputy General Director
7	Mar 2018	Sales & Marketing Department, Kyoei Steel Ltd. Hirakata Division	General Manager
8	Jun 2019	Kyoei Steel Ltd. Hirakata Division	Deputy General Manager

✓ Current position at the Company/Organization: Deputy General Manager, Kyoei Steel Ltd. Hirakata Division

✓ Current position at other Companies/Organizations: Number of stock owning: Số cổ phần nắm

giữ: *None*

- Trong đó/Including:

- ✓ Sở hữu cá nhân/ Individual possession:0.... stock
- ✓ Đại diện vốn/Representative of the capital:0.... stock
- ✓ Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan/List of organizations/institutions/individuals which are related and possess the stock of the relevant person.:
None

4. Tổ chức có liên quan của người khai/ Related organization of the declarant:

No	Name of the related organization	Position of the declarant at the related organization	Business registration number	Date of issue	Place of issue	Location of the organization	Bank account in stock market	Number of stock possessing/ Representing at the related organization
1	Kyoei Steel Ltd.		1200-01-062898	Aug/22/1947	Japan	Japan		0

a. Cá nhân có liên quan/Relevant individuals:

No	Full name	Relationship with the declarant	Passport number	Date of issue	Residential address	Bank account in stock market	Number of stock possessing
1	Yukari Yonemura	Spouse	TK7764896	Aug/10/2012	4-8-1, Sakura, Mino City, Osaka Pref., Japan		0
2	Kazuki Yonemura	Son	None		-Ditto-		0
3	Hitoshi Yonemura	Father	None		Death		0
4	Yoko Yonemura	Mother	None		Death		0
5	Tomoko Yonemura	Sister	None		204-1-12-1 Tsuneyoshi, Amagasaki City, Hyogo Pref., Japan		0

5. Hành vi vi phạm pháp luật/Infringements : *None*

6. Các khoản nợ đối với Công ty/Debts to Company: *None*

7. Lợi ích liên quan đối với Công ty/ Relevant benefits with the company: *None*

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I certify that these statements are true to the best of my knowledge and will be responsible for their correctness before the law .

Confirmation of the Management Company

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)

(Sign, stamp, position)

Y. Hirotomi



Yasuyuki Hirotomi

President, KYOEI STEEL LTD.

....., date month year 2020

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên /Sign and full name)

Yasuhiro Yonemura

Yasuhiro Yonemura



CURRICULUM VITAE

*(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS và KTT)
(Template for member of board of directors,
board of general managers, board of supervisors,
chief accountant)*

1. PERSONAL INFORMATION

Họ và tên/*Full name*: Kosei Kawakami

Giới tính/*Male/Female*: Male

Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: May 29, 1962

Số hộ chiếu/*Passport number*: TS3105116

Ngày cấp/*Date of issue*: March 19, 2019

Nơi cấp/*Place of issue*: Japan

Nơi sinh/*Place of birth*: Osaka, Japan

Quốc tịch/*Nationality*: Japanese

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: 16-3-5Kamitanabe-cho, Takatsuki, Osaka, Japan

Địa chỉ tạm trú (nếu có)/*Residential address (if available)*:

Số điện thoại liên lạc/*Mobile phone*: +84-91-748-1574

2. EDUCATION

*Graduated March 1986 Kobe University
Faculty of Business Administration*

*March 1999 Kobe University
Graduate School of Business Administration*

3. CAREER TIMELINE

No	Duration	Company/Organization	Position
1	Apr 1986	Enter Sumitomo Mitsui Banking Corporation (formerly The Sumitomo Bank, Limited.)	
2	Sep 1996	Joined Daiwarashi Corporation	
3	Jan 1999	Joined Kinrei Corporation	
4	May2003	Joined SANYO Electric Co., Ltd.	
5	Apr 2007	Joined STB investment corporation.	
6	Sep 2009	Joined KYOEI STEEL LTD.	Deputy General Manager, Corporate Planning Dept.
7	Jun 2013		General Manager, Corporate Planning Dept.
8	Jun 2017		Executive Officer, Deputy General Manager of Yamaguchi Division
	Apr 2019		Executive Officer, General Manager, Overseas Investment Dept.

- ✓ Current position at the Company/Organization: Executive Officer, General Manager, Overseas Investment Dept.
- ✓ Current position at other Companies/Organizations: Number of stock owning: Số cổ phần nắm giữ: *None*
- *Trong đó/Including:*
- ✓ Sở hữu cá nhân/ Individual possession:0.... stock
- ✓ Đại diện vốn/Representative of the capital:0.... stock
- ✓ Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan/List of organizations/institutions/individuals which are related and possess the stock of the relevant person.: *None*

4. Tổ chức có liên quan của người khai/ Related organization of the declarant:

No	Name of the related organization	Position of the declarant at the related organization	Business registration number	Date of issue	Place of issue	Location of the organization	Bank account in stock market	Number of stock possessing/ Representing at the related organization
1	Kyoei Steel Ltd.		1200-01-062898	Aug/22/1947	Japan	Japan		0

- a. Cá nhân có liên quan/Relevant individuals:

No	Full name	Relationship with the declarant	Passport number	Date of issue	Residential address	Bank account in stock market	Number of stock possessing
1	Isamu Kawakami	Father			671 Hyoge, Katsuragi-shi, Nara, Japan		0
2	Kimiyo Kawakami	Mother			671 Hyoge, Katsuragi-shi, Nara, Japan		0
3	Hikari Kawakami	Wife			16-3-5 Kamitanabe-cho, Takatsuki, Osaka, Japan		0
4	Satoshi Kawakami	Son			2-23-6-201 Kamitan-machi, Kanagawa-ku, Yokohama, Japan		0
5	Haruka Nakagawa	Daughter			30-1 Taratani-cho, Takatsuki, Osaka, Japan		0

5. Hành vi vi phạm pháp luật/Infringements : *None*

6. Các khoản nợ đối với Công ty/Debts to Company: *None*

7. Lợi ích liên quan đối với Công ty/ Relevant benefits with the company: *None*

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I certify that these statements are true to the best of my knowledge and will be responsible for their correctness before the law .

Confirmation of the Management Company

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)

(Sign, stamp, position)

....., date month year 2020

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên /Sign and full name)

Y. Hirotoni

Yasuyuki Hirotoni

President, KYOEI STEEL LTD.



川上浩生

Kosei Kawakami



CURRICULUM VITAE

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS và KTT)
(Template for member of board of directors,
board of general managers, board of supervisors,
chief accountant)

1. PERSONAL INFORMATION

Họ và tên/Full name: Hà Huy Thuyết

Giới tính/Male/Female: Nam

Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 19/03/1978

Số hộ chiếu/ Passport number: 090732527

Ngày cấp/ Date of issue: 07/03/2009

Nơi cấp/ Place of issue: Công An Tỉnh Thái Nguyên

Nơi sinh/Place of birth: Thái Nguyên

Quốc tịch/ Nationality: Việt Nam

Địa chỉ thường trú/Permanent address: SN 132 Đường Tân Quang, Tổ 20, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ tạm trú (nếu có)/Residential address (if available):

Số điện thoại liên lạc/ Mobile phone: 0983180999

2. EDUCATION;

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

3. CAREER TIMELINE

No	Duration	Company/Organization	Position
1	12/2003 - 05/2004	Xí nghiệp vận tải – Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Nhân viên kế toán
2	05/2004 - 12/2005	Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng tại Quảng Ninh	Nhân viên kế toán
3	01/2006 - 02/2012	Phòng Tài chính Kế toán – Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Phó phòng Tài chính kế toán
4	03/2012 - 01/2017	Ban kiểm tra nội bộ - Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Chuyên viên
5	02/2017 – 12/2017	Phòng Tài chính Kế toán – Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	NV kế toán
6	01/2018 đến nay	Ban pháp chế - Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Chuyên viên

- ✓ Current position at the Company/Organization:
- ✓ Current position at other Companies/Organizations:
- ✓ Number of stock owning: Số cổ phần nắm giữ: 0
 - Trong đó/Including:



- ✓ Sở hữu cá nhân/ Individual possession: 0 stock
- ✓ Đại diện vốn/Representative of the capital: 0 stock
- ✓ Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan/List of organizations/institutions/individuals which are related and possess the stock of the relevant person.:

No	Name of the related organization	Position of the declarant at the related organization	Business registration number	Date of issue	Place of issue	Location of the organization	Bank account in stock market	Number of stock possessing/ Representing at the related organization

4. Tổ chức có liên quan của người khai/ Related organization of the declarant:

a. Cá nhân có liên quan/Relevant individuals:

No	Full name	Relationship with the declarant	Passport number	Date of issue	Residential address	Bank account in stock market	Number of stock possessing
1	Hà Huy Thám	Bố đẻ	090086059	11/03/2011	Tổ 20 phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên		
2	Đoàn Thị Nhân	Mẹ đẻ	090086293	12/03/2011	Tổ 20 phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên		
3	Lê Thị Hương	Vợ	090726223	11/03/2011	Tổ 20 phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên		
4	Hà Lê Huy Anh	Con đẻ			Tổ 20 phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên		
5	Hà Lâm Vũ	Con đẻ			Tổ 20 phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên		
6	Hà Thị Hồng Thắm	Chị gái	090811333	29/05/2014	Tổ 10 –Phường Phan Đình Phùng – TP Thái Nguyên		
7	Hoàng Trùng Dương	Anh rể	090708826	10/01/2008	Tổ 10 –Phường Phan Đình Phùng – TP Thái Nguyên		
8	Hà Thị Hoài Thu	Em gái	090997820	15/08/2002	Tổ 10 –Phường Phan Đình Phùng – TP Thái Nguyên		

9	Tô Xuân Minh	Em rể	090662859	21/10/1991	Tổ 10 - Phường Phan Đình Phùng - TP Thái Nguyên		
---	--------------	-------	-----------	------------	--	--	--

5. Hành vi vi phạm pháp luật/Infringements :

6. Các khoản nợ đối với Công ty/Debts to Company:

7. Lợi ích liên quan đối với Công ty/ Relevant benefits with the company:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I certify that these statements are true to the best of my knowledge and will be responsible for their correctness before the law .

Confirmation of the Management Company

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)

(Sign, stamp, position)

Thái Nguyên, date 12 month 03 year 2020

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên /Sign and full name)



K/ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Hồng Khuê

Nguyễn Thị Hằng
Hà Hằng Nguyệt





CURRICULUM VITAE

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS và KTT)
(Template for member of board of directors,
board of general managers, board of supervisors,
chief accountant)

1. PERSONAL INFORMATION

Họ và tên/Full name: Nguyễn Duy Luân

Giới tính/Male/Female: Nam

Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 17/6/1973

Số hộ chiếu/ Passport number: 090700426

Ngày cấp/ Date of issue: 01/7/2013

Nơi cấp/ Place of issue: Công An Tỉnh Thái Nguyên

Nơi sinh/Place of birth: Thù Chính, Đồng Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch/ Nationality: Việt Nam

Địa chỉ thường trú/Permanent address: Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ tạm trú (nếu có)/Residential address (if available):

Số điện thoại liên lạc/ Mobile phone: 0988 885 999

2. EDUCATION;

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân lý luận chính trị



3. CAREER TIMELINE

No	Duration	Company/Organization	Position
1	1993 - 2002	DNTN dịch vụ kim khí Thái Hưng	Phụ trách Kinh doanh, Tài Chính
2	2003-2004	Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Phụ trách kinh doanh
3	2004-2006	Chi nhánh Công ty CPTM Thái Hưng tại Quảng Ninh	Giám đốc
4	2006-2007	Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Trưởng phòng Kinh doanh
5	2007-2010	Công ty Cổ phần Luyện cán thép Gia Sàng	Phó Tổng Giám đốc
6	2010 - 2014	Công ty Cổ phần B.C.H	Phó Tổng Giám đốc
7	2014-2015 Từ 3/ 2019 đến nay	Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Trợ lý Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc
8	10/2015 đến tháng 10/2018	Công ty TNHH MTV Cốp pha thép Thái Hưng	Giám đốc
9	Từ 10/2017 đến 7/2018 7/2018 đến nay	Công ty Cổ phần thép Việt Ý	Phó Tổng Giám đốc Thành viên HĐQT
10	01/2019 đến nay	Công ty TNHH Hưng Thái Nguyên	Giám đốc
11	03/2019 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Eco Valley Việt Nam	Tổng giám đốc

✓ Current position at the Company/Organization: Phó Tổng giám đốc Công ty CPTM Thái Hưng

✓ Current position at other Companies/Organizations:

- Giám đốc Công ty TNHH Hưng Thái Nguyên
- Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Eco Valley Việt Nam

I. Number of stock owning: Số cổ phần nắm giữ: 14.767.005 cổ phần

- Trong đó/Including:

✓ Sở hữu cá nhân/ Individual possession: 0 stock

✓ Đại diện vốn/Representative of the capital: 14.767.005 stock

✓ Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan/List of organizations/institutions/individuals which are related and possess the stock of the relevant person.:

4. Tổ chức có liên quan của người khai/ Related organization of the declarant:

No	Name of the related organization	Position of the declarant at the related organization	Business registration number	Date of issue	Place of issue	Location of the organization	Bank account in stock market	Number of stock possessing/ Representing at the related organization

a. Cá nhân có liên quan/Relevant individuals:

No	Full name	Relationship with the declarant	Passport number	Date of issue	Residential address	Bank account in stock market	Number of stock possessing
1	Nguyễn Duy Hoát	Bố đẻ			Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		
2	Nguyễn Thị Hiên	Mẹ đẻ	Đã chết		Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		
3	Nông Thị Thu Huyền	Vợ	090725013	16/10/2010	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
4	Nguyễn Thị Khánh Linh	Con gái			Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
5	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	Con gái			Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
6	Nguyễn Duy Phúc	Con trai			Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
7	Nguyễn Duy Minh	Con trai			Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
8	Nguyễn Thị Huệ	Chị gái	141339540	01/7/2007	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		
9	Nguyễn Trọng Phương	Anh rể	141505014	26/11/2013	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		

					Thái Nguyên		
10	Nguyễn Thị Loan	Chị gái	141505908	10/5/2013	Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		
11	Nguyễn Trọng Xuyên	Anh rể	141339603	10/8/2007	Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		
12	Nguyễn Duy Đạt	Anh Trai	141453539	21/4/2008	Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		
13	Đào Thị Sáu	Chị dâu			Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		
14	Nguyễn Thị Yên	Em gái	03017400305 1	27/7/2017	Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		
15	Nguyễn Văn Miện	Em Rể	141084872	21/12/2009	Thủ Chính, Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương		

5. Hành vi vi phạm pháp luật/Infringements: Không

6. Các khoản nợ đối với Công ty/Debts to Company: Không

7. Lợi ích liên quan đối với Công ty/ Relevant benefits with the company:

Tôi xin c ảm những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I certify that these statements are true to the best of my knowledge and will be responsible for their correctness before the law .

Confirmation of the Management Company

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)

(Sign, stamp, position)



K/ T TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Hồng Khuê

Thái Nguyên, date 12 month 03 year 2020

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên /Sign and full name)

Nguyễn Duy Liên



CURRICULUM VITAE

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS và KTT)
(Template for member of board of directors,
board of general managers, board of supervisors,
chief accountant)

1. PERSONAL INFORMATION

Họ và tên/Full name: LÊ VĂN CHI/ LE VAN CHI

Giới tính/Male/Female: Nữ/ Female

Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 17/07/1983 / 17 July 1983

Số hộ chiếu/Passport number: 001183005866

Ngày cấp/ Date of issue: 03/03/2015 / 03 March 2015

Nơi cấp/ Place of issue: Cục Quản lý Xuất Nhập Cảnh/ Administration of Immigration Department

Nơi sinh/Place of birth: Hà Nội/Hanoi

Quốc tịch/ Nationality: Việt Nam/ Vietnam

Địa chỉ thường trú/Permanent address: CH 2403, CC Sakura Tower, 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội/ Room 2403, Sakura Tower, 47 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City

Địa chỉ tạm trú (nếu có)/Residential address (if available):

Số điện thoại liên lạc/ Mobile phone: 0912910690

2. EDUCATION

Tháng 6/ 2004/ June 2004	Học viện Tài chính/ Academy of Finance	Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Tài chính Doanh nghiệp Bachelor, Major in Corporate Finance
Tháng 9/2003 September 2003	Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam- Hội Khoa học Kinh tế Hà Nội Vietnam Economic Association – Hanoi Economic Association	Chứng chỉ Kế toán trưởng Chief Accountant Certificate
Tháng 2/2011 February 2011	Bộ Tài chính Ministry of Finance	Chứng chỉ kiểm toán viên Certified Public Auditor
Tháng 6/2016	Đại học Kinh doanh Quốc tế Scandinavia International Business University of Scandinavia	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Master of Business Administration

3. CAREER TIMELINE

No	Duration	Company/Organization	Position
1	Tháng 10/2004 – tháng 10/2012 October 2004 – October 2012	Công ty TNHH KPMG KPMG Limited	Trưởng phòng kiểm toán cao cấp/ Audit Senior Manager
2	Tháng 11/2012- tháng 12/2018 November 2012 – December 2018	Công ty TNHH General Motors Việt Nam General Motors Vietnam Company Ltd.	Trưởng phòng kiểm soát nội bộ Trưởng phòng Tài chính VSSM/ Internal Control Manager VSSM Finance Manager
3	Tháng 1/2019 – tháng 3/2019 January 2019 – March 2019	Công ty TNHH Dịch vụ và Kinh doanh Vinfast Vinfast Service and Commercial Company Ltd	Trưởng phòng Tài chính Finance Manager
4	Tháng 4/2019 – hiện tại April 2019 - now	Công ty CP Hòa Bình Xanh Green Peace JSC	Giám đốc Tài chính Finance Director
5	Tháng 6/2014 – hiện tại June 2014 - now	Hanacan JSC	Thành viên BKS/ Member of Board of Controller
6	Tháng 7/2017 – tháng 4/2018 June 2017 – Apr 2018	Công ty TNHH CRP International CRP International Company Limited	Kế toán trưởng/ Chief Accountant

- ✓ Current position at the Company/Organization: Không áp dụng
- ✓ Current position at other Companies/Organizations: N/A
- ✓ Number of stock owning: Số cổ phần nắm giữ: Không có
- Trong đó/Including:
- ✓ Sở hữu cá nhân/Individual possession:0.... stock
- ✓ Đại diện vốn/Representative of the capital: ..0..... stock
- ✓ Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan/List of organizations/institutions/individuals which are related and possess the stock of the relevant person.:None.....

No	Name of the related organization	Position of the declarant at the related organization	Business registration number	Date of issue	Place of issue	Location of the organization	Bank account in stock market	Number of stock possessing/Representing at the related organization
	Không có							

4. Tổ chức có liên quan của người khai/ Related organization of the declarant:

- a. Cá nhân có liên quan/Relevant individuals:

No	Full name	Relationship with the declarant	Passport number	Date of issue	Residential address	Bank account in stock market	Number of stock possessing
1	Không có						
2							
3							
4							
5							

5. Hành vi vi phạm pháp luật/Infringements : không có

6. Các khoản nợ đối với Công ty/Debts to Company: Không có

7. Lợi ích liên quan đối với Công ty/ Relevant benefits with the company: Không có

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I certify that these statements are true to the best of my knowledge and will be responsible for their correctness before the law .

Confirmation of the Management Company

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)
(Sign, stamp, position)




KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Dặng Ngọc Hưng

HN, date ... *4* ... month ... *3* ... year 20*20*

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên /Sign and full name)



Lê Văn Chi

Hung Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý
VỀ VIỆC CHI PHÍ CHI TRẢ CHO HĐQT, BKS năm 2019
và phương án trả thù lao, lương HĐQT, BKS năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/02/2004, sửa đổi bổ sung ngày 19/04/2019,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi phí chi trả cho HĐQT, BKS năm 2019 và phương án trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 như sau:

1. Tình hình chi trả chi phí cho HĐQT, BKS Công ty năm 2019

Căn cứ kết quả SXKD năm 2019, tổng mức chi trả chi phí cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng mức chi phí chi trả năm 2019 (VND)	Ghi chú
1	Ông Toshimasa Zako	Chủ tịch HĐQT	53,910,000	Miễn nhiệm từ ngày 19/4/2019
2	Ông Hiroshi Kunimaru	Chủ tịch HĐQT	127,057,000	Được bầu từ ngày 19/4/2019
3	Ông Yoichi Hoshino	Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty	987,842,000	Được bầu từ ngày 09/3/2018
4	Ông Minoru Sakurai	Thành viên HĐQT	46,749,000	Miễn nhiệm từ ngày 19/4/2019
5	Ông Satoshi Oda	Thành viên HĐQT, Phó TGD	772,303,000	Được bầu từ ngày 10/7/2018
6	Ông Trịnh Khôi Nguyên	Thành viên HĐQT	112,108,000	Được bầu từ ngày 19/4/2019
7	Ông Nguyễn Duy Luân	Thành viên HĐQT	290,462,000	Được bầu từ ngày 10/7/2018

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng mức chi phí chi trả năm 2019 (VND)	Ghi chú
8	Ông Vũ Văn Huy	Trưởng BKS chuyên trách	434,187,000	Được bầu từ ngày 19/4/2019
9	Bà Lê Văn Chi	Thành viên BKS	121,910,000	Được bầu từ ngày 10/7/2018
10	Ông Hà Huy Thuyết	Thành viên BKS	121,910,000	Được bầu từ ngày 21/3/2017
	Tổng cộng		3,068,438,000	

Số tiền trên đã bao gồm các chi phí tiền lương, tiền thù lao và các khoản tiền công tác phí (tiền khách sạn, vé máy bay...) của HĐQT, Ban kiểm soát

Để phù hợp với các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt mức chi phí chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như bảng trên trình Đại hội cổ đông.

2. Phương án trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS Công ty năm 2020

2.1. Phương án chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	17.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	15.000.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát	11.500.000

Tiền Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng theo Quý. Mức tiền thù lao này đã bao gồm các khoản chi phí mà thành viên HĐQT, BKS phải trả theo quy định của Pháp luật Việt Nam (Thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội...).

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty > 100% kế hoạch thì mức thù lao của Hội đồng quản trị tăng tương ứng và không vượt quá 120%. Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với kế hoạch thì mức thù lao của Hội đồng quản trị giảm tương ứng và không thấp hơn 90%.

Đối với thù lao của Ban kiểm soát là mức thù lao cố định không bị ảnh hưởng bởi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty tốt, có lợi nhuận, Công ty sẽ có chính sách thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

2.2. Phương án chi trả tiền lương của HĐQT, BKS năm 2020

TT	Chức danh	Mức thù lao (VND/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	97.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách	56.700.000
3	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	52.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	35.000.000

Tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng theo tháng. Mức tiền thù lao này đã bao gồm các khoản chi phí mà thành viên HĐQT, BKS phải trả theo quy định của Pháp luật Việt Nam (Thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội....).

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty > 100% kế hoạch thì mức tiền lương của Hội đồng quản trị tăng tương ứng và không vượt quá 120%. Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với kế hoạch thì mức tiền lương của Hội đồng quản trị giảm tương ứng và không thấp hơn 90%.

Đối với tiền lương của Ban kiểm soát là mức tiền lương cố định không bị ảnh hưởng bởi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty tốt, có lợi nhuận, Công ty sẽ có chính sách thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý về việc chi trả chi phí cho HĐQT, BKS năm 2019 và thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2020. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
VỀ VIỆC BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN TRONG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ
ĐỢT CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội khóa X thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý;

- Căn cứ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 21/03/2017;

- Căn cứ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 ngày 19/04/2019,

1. Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu năm 2017

- Tên cổ phiếu chào bán: cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá: 10.000 đồng.

- Số lượng cổ phiếu chào bán: 24.610.131 cổ phiếu.

- Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu

- Tổng số lượng vốn huy động: 369.151.965.000 đồng (Ba trăm sáu mươi chín tỷ, một trăm năm mươi một triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

- Ngày bắt đầu chào bán: 10/07/2017.

- Ngày kết thúc: 15/08/2017.

2. Báo cáo tình hình sử dụng vốn trong năm 2019

a) Kế hoạch năm 2019:

Năm 2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã phê duyệt thay đổi kế hoạch sử dụng vốn thu được đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017 như sau:

- Dừng Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phôi thép công suất 500.000 tấn/năm tại Hưng Yên/

- Giao cho HĐQT chỉ đạo nghiên cứu, xem xét tiếp tục hoàn thiện giải pháp công nghệ và tính toán lại hiệu quả kinh tế và có kế hoạch đầu tư vào thời điểm thích hợp các Dự án sau đây:

- + Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy cán thép công suất 500.000 tấn tại Hải Phòng.
- + Dự án đầu tư điều chỉnh công nghệ sản xuất Nhà máy phôi thép Việt Ý tại Hải Phòng.
- + Dự án nâng cao công suất Nhà máy cán thép Hưng Yên lên 400.000 tấn/năm.
- + Dự án đầu tư nâng cao công suất Nhà máy phôi thép tại Hải Phòng lên 600.000 tấn/năm.

- Giao cho HĐQT:

+ Tùy thuộc vào tình hình thực tế tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để triển khai các Dự án đầu tư nêu trên theo quy định của Pháp luật.

+ Trong thời gian chuẩn bị đầu tư, vốn đã huy động được HĐQT sử dụng cho mục đích sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động, trả nợ vay ngắn hạn và đầu tư tài chính ngắn hạn để đảm bảo an toàn vốn và hiệu quả cao nhất cho Công ty.

+ Sau khi hoàn thành đầu tư các Dự án được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thay đổi nêu trên, HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng vốn tại ĐHCĐ gần nhất.

+ HĐQT thực hiện nghĩa vụ về công bố thông tin tình hình sử dụng vốn với UBCK nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán theo đúng các quy định của Pháp luật.

b) Triển khai sử dụng vốn năm 2019

Trên thực tế năm 2019, HĐQT đã thực hiện đầu tư các Dự án như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Đầu tư Dự án Cải tạo nâng cao công suất dây chuyền cán thép tại Hưng Yên lên 400.000 tấn/năm	23.860.010.529
2	Đầu tư Dự án đầu tư nâng cao công suất Nhà máy phôi thép tại Hải Phòng lên 600.000 tấn/năm	5.608.277.932
Tổng		29.468.288.461

Được sự ủy thác của ĐHCĐ thường niên năm 2019, trong thời gian chuẩn bị đầu tư, HĐQT đã sử dụng vốn huy động cho mục đích sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động, trả nợ vay ngắn hạn và đầu tư tài chính ngắn hạn để đảm bảo an toàn và hiệu quả vốn cao nhất.

3. Phương án thay đổi mục đích sử dụng vốn từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu năm 2017.

Căn cứ vào Kết quả sử dụng vốn năm 2019, số vốn chưa được sử dụng hết là 339.683.676.539 đồng. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên

2020 thông qua việc thay đổi Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2017 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua như sau:

Phương án sử dụng vốn mới: Toàn bộ vốn còn lại 339.683.676.539 đồng sẽ không dùng thực hiện các dự án hiện tại của VIS, mà giao cho HĐQT bổ sung vốn lưu động phục vụ cho tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Tình hình sử dụng nguồn vốn bổ sung này sẽ được báo cáo trong tổng số vốn lưu động được thể hiện trong Báo cáo tài chính hằng năm trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, mà không phải lập báo cáo riêng cho nguồn vốn này.

Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định nguồn vốn để thực hiện các dự án mà VIS sẽ triển khai trong tương lai.

Kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY/
Về việc: Thông qua các hợp đồng giao dịch Công ty với các bên liên quan**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội khóa XIII thông qua ngày ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng.
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý.

Trong quá trình hoạt động, để nâng cao hiệu quả SXKD, Công ty cổ phần Thép Việt - Ý sẽ phát sinh một số giao dịch mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho quá trình sản xuất, cũng như tiêu thụ sản phẩm sản xuất ra với một số đối tác là tổ chức có liên quan của người nội bộ trong Công ty.

Để phù hợp với những quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý và các tổ chức có liên quan của người nội bộ bao gồm nhưng không giới hạn những nội dung giao dịch giao dịch theo phụ lục 01 của Tờ trình này.

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như Kính gửi/ As above;
- HĐQT, BKS, BGD.
- BOM, Inspection Committee, BOD;
- Lưu VIS/ Save: VIS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/
CHỦ TỊCH/**

Hiroshi Kunimaru

Phụ lục 01 – DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẬP THUẬN
(Đính kèm Tờ trình ngày 29 tháng 04 năm 2020 của HĐQT)

TT No	Đối tác giao kết hợp đồng	Quan hệ với VIS	Hợp đồng giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch
1	Công ty CP TM Thái Hưng và các Công ty con, Công ty liên kết của Công ty CPTM Thái Hưng	Tổ chức có liên quan của người nội bộ.	<ul style="list-style-type: none"> - Mua bán nguyên vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh - Các giao dịch khác liên quan phục vụ sản xuất kinh doanh 	Thời gian thực hiện ký kết: từ ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đến trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
2	Công ty Kyoei Steel., Ltd (Nhật Bản) và các Công ty con, Công ty liên kết của Công ty Kyoei Steel., Ltd (Nhật Bản)	Công ty mẹ/ Tổ chức có liên quan của người nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Thỏa thuận liên quan đến việc điều chuyển nhân sự, tiền lương, thù lao, thu nhập... - Các giao dịch chuyển tiền bảo lãnh Ngân hàng - Mua bán nguyên vật liệu và các giao dịch khác liên quan phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh/ - Các giao dịch khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh 	Thời gian thực hiện ký kết: từ ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đến trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

TT No	Đối tác giao kết hợp đồng	Quan hệ với VIS	Hợp đồng giao dịch	Thời hạn hiệu lực ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch
3	Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung (VTM)	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Các giao dịch liên quan khác đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các bên như mua bán nguyên vật liệu.... - Các giao dịch khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh 	Thời gian thực hiện ký kết: từ ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đến trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
4	Cho phép giao dịch với các bên liên quan khác và sẽ báo Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong lần Đại hội gần nhất thông qua giao dịch với các bên liên quan/.	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Các giao dịch liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các bên như mua bán nguyên vật liệu.../ <i>Transactions related to production and business activities of parties such as purchasing and selling raw materials....</i> - Các giao dịch khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh 	Thời gian thực hiện ký kết: từ ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đến trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT Ý
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
Về việc: Phê duyệt Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thép Việt – Ý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 Hướng dẫn về Quản trị công ty áp dụng với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt-Ý.

Hiện nay do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid diễn ra rất phức tạp, việc nhập cảnh vào Việt Nam và xin giấy phép lao động đối với lao động nước ngoài tại Việt Nam gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy, để phù hợp với yêu cầu thực tế của quá trình quản trị, điều hành Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty.

- Thời gian thực hiện từ ngày 14/05/2020 đến hết ngày 31/7/2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua/

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hiroshi Kunimaru

Hưng Yên, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Thép Việt – Ý

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt Ý;

Căn cứ kế hoạch soát xét BCTC bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Thép Việt – Ý,

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Việt Ý xin trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Ban kiểm soát xin đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết;

- Là một trong những công ty kiểm toán quốc tế hoặc trong nước hàng đầu, có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của VISCO về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát xin đề xuất các đơn vị kiểm toán có uy tín sau đây để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 như sau:

- Danh sách các công ty kiểm toán

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

3. Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán

Với các đề xuất nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu thức nêu tại mục 1 của Tờ trình này và danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 của Tờ trình này để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2020 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong 2 Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát tại tờ trình này và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2020 của Công ty.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, TGD;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Văn Huy